



CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 463 /QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phong tặng Danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú"

CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 445

Ngày 21 tháng 2 năm 2014

Căn cứ Điều 88 Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số: 237/TTr - TTg ngày 20 tháng 02 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phong tặng Danh hiệu "Thầy thuốc ưu tú" cho 1.004 thầy thuốc (có danh sách kèm theo),

Đã có cống hiến trong sự nghiệp bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

KT. CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

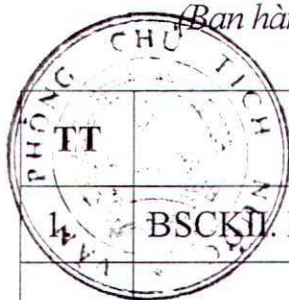
- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Lưu VT, Vụ TĐKT (02)




Nguyễn Thị Doan

**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC
PHONG TẶNG DANH HIỆU THẦY THUỐC ƯU TÚ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 463/QĐ-CTN ngày 24/02/2014 của Chủ tịch nước)

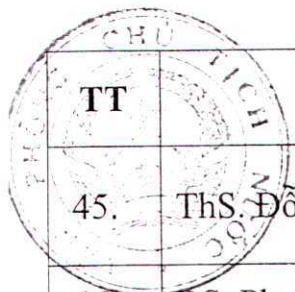


	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
	BSCKII. Phan Thị Minh Châu	Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Bình
2.	ThS. Vũ Tuấn Dung	Trưởng khoa, Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Phụ sản tỉnh Thái Bình
3.	BSCKI. Phạm Thị Kim Dung	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
4.	BSCKI. Phạm Thị Đông	Nguyên Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ sản tỉnh Thái Bình
5.	BSCKI. Bùi Thị Hè	Phó Giám đốc Trung tâm Giám định pháp y Tâm thần tỉnh Thái Bình
6.	ThS. Phạm Quang Lịch	Phó Giám đốc Bệnh viện Tâm Thần tỉnh Thái Bình
7.	BSCKII. Giang Hoài Nam	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
8.	BSCKII. Nguyễn Mạnh Nghĩa	Giám đốc Bệnh viện Mắt tỉnh Thái Bình
9.	BSCKI. Nguyễn Thị Nguyệt	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
10.	BSCKI. Nguyễn Thị Rạo	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
11.	BSCKI. Nguyễn Ngọc Sinh	Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Thái Bình
12.	ThS. Nguyễn Đức Thái	Trưởng khoa, Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
13.	BSCKI. Nguyễn Viết Thường	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
14.	BSCKII. Đỗ Minh Trọng	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế tỉnh Thái Bình <i>an</i>

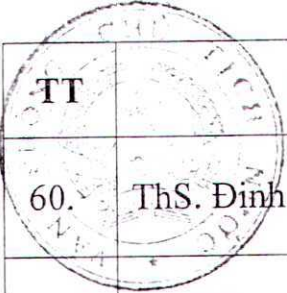


TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
15.	BSCKI. Lê Quang Vinh	Trưởng khoa, Khoa Phẫu thuật, Bệnh viện Mắt tỉnh Thái Bình
16.	BSCKI. Giang Công Vĩnh	Phó Giám đốc Bệnh viện Nhi, tỉnh Thái Bình
17.	ThS. Vũ Huy Chiến	Trưởng khoa, Khoa Dinh dưỡng - Nội tiết, Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Thái Bình
18.	BSCKI. Khổng Văn Lanh	Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thái Bình
19.	BSCKII. Trần Bình Minh	Trưởng khoa, Khoa Răng - Hàm - Mặt, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
20.	BSCKII. Trần Văn Nam	Trưởng khoa, Khoa Ngoại tiết niệu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
21.	ThS. Phạm Mỹ Ngọc	Trưởng khoa, Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
22.	BSCKII. Phạm Văn Sơn	Phó Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Bình
23.	BSCKII. Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng khoa, Khoa Phẫu thuật thần kinh cột sống, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình
24.	BSCKI. Ngô Văn Chuyên	Quyền Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định
25.	BSCKI. Vũ Văn Chuyên	Giám đốc Bệnh viện Nhi tỉnh Nam Định
26.	BSCKII. Đào Văn Dương	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
27.	BSCKI. Phạm Văn Hiền	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
28.	BSCKII. Vũ Văn Nghĩa	Phó Giám đốc Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Nam Định
29.	BSCKI. Vũ Minh Thảo	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

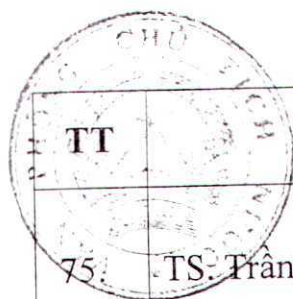
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
30.	BSCKI. Trần Văn Tuyên	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định
31.	DS. Lương Đình Chăm	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Yên Minh, tỉnh Hà Giang
32.	BSCKII. Phạm Anh Văn	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Yên Minh, tỉnh Hà Giang
33.	ThS. Nguyễn Trần Tuấn	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Hà Giang
34.	BSCKI. Nguyễn Thị Chất	Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Hà Giang
35.	BSCKI. Nguyễn Lê Hồng	Giám đốc Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh Hà Giang
36.	BSCKI. Vũ Văn Quang	Giám đốc Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Hà Giang
37.	BS. Hoàng Văn Thái	Nguyên Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang
38.	ThS. Hoàng Thị Minh Nghĩa	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng
39.	BSCKI. Hoàng Tiến Đoàn	Giám đốc Trung tâm Nội tiết tỉnh Cao Bằng
40.	BS. Lý Thị Hạc	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng
41.	DSCKI. Nguyễn Mai Phương	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Cao Bằng
42.	BSCKI. Triệu Thị Oanh	Nguyên Giám đốc Nhà Điều dưỡng cán bộ Ban bảo vệ Chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Cao Bằng
43.	ThS. Phạm Chí Cường	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Chiêm Hóa, Tỉnh Tuyên Quang
44.	BSCKI. Tạ Xuân Đại	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Chiêm Hóa, Tỉnh Tuyên Quang



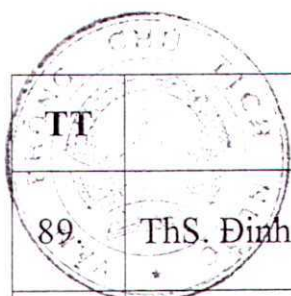
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
45.	ThS. Đỗ Thị Thu Giang	Trưởng khoa, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang
46.	BS. Phan Trường Sinh	Chánh Văn phòng Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang
47.	BS CKII. Phạm Quang Thái	Giám đốc Trung tâm Phòng chống bệnh Xã hội tỉnh Tuyên Quang
48.	BSCKI. Trịnh Thị Thái	Trưởng khoa, Khoa Nội A, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang
49.	BSCKI. Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang
50.	BSCKI. Không Thị Việt	Phó trưởng khoa, Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang
51.	BSCKI. Hứa Đạo Ân	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn
52.	BSCKI. Trịnh Thị Lượng	Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
53.	BSCKI. Hoàng Thị Tươi	Trưởng khoa, Khoa Tâm thần kinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn
54.	BSCKII. Triệu Thế Lữ	Trưởng khoa, Khoa Sức khỏe cộng đồng, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bắc Kạn
55.	BSCKI. Lương Văn Sâm	Trưởng khoa, Khoa Sốt rét, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bắc Kạn
56.	BSCKI. Lê Xuân Thủy	Giám đốc Bệnh viện Điều dưỡng và phục hồi chức năng, tỉnh Thái Nguyên
57.	BSCKI. Nguyễn Đức Vượng	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên
58.	BSCKI. Nguyễn Thị Bích Hải	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên
59.	ThS. Nguyễn Thúy Hiền	Phó Giám đốc Bệnh viện Gang Thép, tỉnh Thái Nguyên



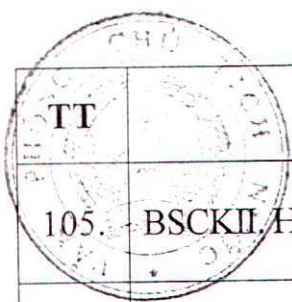
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
60.	ThS. Đinh Khắc Dũng	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên
61.	BSCKI. Phạm Quang Lưu	Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên
62.	BSCKI. Tô Thị Hoa	Phó Giám đốc Bệnh viện Mắt tỉnh Ninh Bình
63.	Bà Bùi Thị Huệ	Điều dưỡng trưởng, Khoa Gây mê - Hồi sức, Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Ninh Bình
64.	BSCKI. Đinh Thị Bích Lệ	Trưởng khoa, Khoa Cấp cứu, Hồi sức - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình
65.	BSCKII. Phạm Cao Phong	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
66.	BSCKI. Trần Văn Phú	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình
67.	BSCKII. Phạm Xuân Thứ	Trưởng khoa, Khoa Ngoại, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
68.	DSCKI. Trần Thị Huân	Nguyên Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm, tỉnh Ninh Bình
69.	Bà Lê Thị Khánh	Điều dưỡng Trưởng, Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
70.	BSCKII. Hoàng Huy Phương	Giám đốc Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Ninh Bình
71.	DS. Nguyễn Quang Bang	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh
72.	BSCKI. Nguyễn Quang Thịnh	Giám đốc Trung Tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe thành phố Hải Phòng
73.	BSCKI. Nguyễn Văn Tâm	Giám đốc Trung tâm y tế huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
74.	BSCKII. Nguyễn Văn Lựu	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.



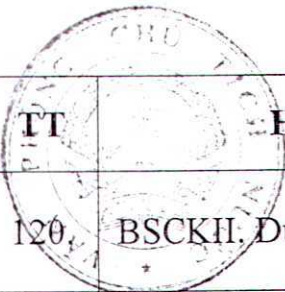
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
75.	TS. Trần Thanh Cảng	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực nội và Chống độc, Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, thành phố Hải Phòng
76.	BSCCKII. Nguyễn Đức Thành	Trưởng khoa, Khoa Ngoại 11, Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, thành phố Hải Phòng
77.	ThS. Hoàng Văn Phóng	Giám đốc Trung tâm Huyết học truyền máu, Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, thành phố Hải Phòng
78.	ThS. Nguyễn Thị Tư	Giám đốc Trung tâm Y tế quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
79.	PGS.TS. Nguyễn Văn Học	Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ sản thành phố Hải Phòng
80.	BSCCKII. Nguyễn Minh Thấu	Phó Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi thành phố Hải Phòng
81.	CN. Nguyễn Thị Ly	Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ y, Sở Y tế, tỉnh Hải Dương
82.	BSCCKI. Hà Quang Lâm	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương
83.	ThS. Phạm Hữu Thanh	Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ dược, Sở Y tế tỉnh Hải Dương
84.	BSCCKII. Bùi Văn Chân	Phó Giám đốc Bệnh viện Nhi, tỉnh Hải Dương
85.	BSCCKI. Trần Quốc Truy	Phó Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, tỉnh Hải Dương
86.	BSCCKI. Đặng Thị Nhịp	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
87.	BSCCKII. Hoàng Văn Tiến	Giám đốc Trung tâm y tế huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
88.	ThS. Nguyễn Thị Hải Anh	Chi cục trưởng, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Lào Cai



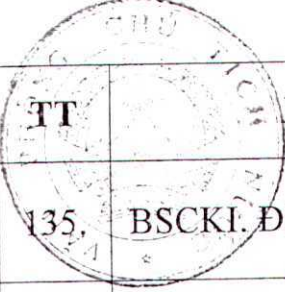
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
89.	ThS. Đinh Ngọc Dũng	Trưởng khoa, Khoa Ngoại tổng hợp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai
90.	BSCKI. Hoàng Văn Đăng	Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
91.	ThS. Lê Văn Giao	Trưởng khoa, Khoa Gây mê hồi sức Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai
92.	ThS. Phạm An Hùng	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai
93.	ThS. Trần Mạnh Hùng	Trưởng khoa, Khoa Nội tim mạch - Lão khoa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai
94.	BSCKI. Đặng Thị Liên	Nguyên Phó Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Lào Cai
95.	BSCKI. Lê Thị Loan	Nguyên Phó Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ y, Sở Y tế tỉnh Lào Cai
96.	BSCKI. Nguyễn Quang Minh	Phó Giám đốc Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Lào Cai
97.	BSCKI. Nguyễn Hải Sơn	Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Lào Cai
98.	BSCKI. Nguyễn Văn Sửu	Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Lào Cai
99.	BSCKI. Nguyễn Khánh Thuận	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai
100.	BSCKI. Tôn Quang Nga	Phó Giám đốc Bệnh viện Giao thông Vận tải Trung ương, Bộ Giao thông Vận tải
101.	ThS. Phạm Văn Ty	Phó Giám đốc Bệnh viện Giao thông Vận tải Vinh, Bộ Giao thông Vận tải
102.	BSCKI. Nguyễn Duy Hưng	Phó Giám đốc Trung tâm Bảo vệ sức khỏe lao động và môi trường giao thông Vận tải, Bộ Giao thông Vận tải
103.	BSCKI. Phạm Thị Nguyệt	Phó Giám đốc Bệnh viện Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giao thông Vận tải
104.	BSCKI. Dương Văn Tiến	Trưởng khoa, Khoa ngoại B2, Bệnh viện Giao thông Vận tải Trung ương, Bộ Giao thông Vận tải



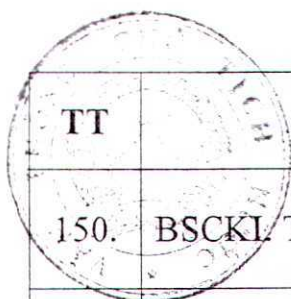
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
105.	BSCKII. Hoàng Thị Hiếu	Nguyên Phó cục trưởng Cục Y tế giao thông Vận tải, Bộ Giao thông Vận tải
106.	BSCKI. Phan Thị Thu Hà	Phó Trưởng ban Chuyên trách Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Phú Yên
107.	Bà Nguyễn Thị Hà	Điều dưỡng trưởng, Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Vĩnh Phúc
108.	BSCKI. Lê Đức Hậu	Phó Trưởng ban thường trực Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Phú Thọ
109.	BSCKI. Đinh Công Hoan	Phó Trưởng ban thường trực Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Ninh Bình
110.	BSCKI. Huỳnh Thị Minh Nguyệt	Phó Trưởng ban thường trực Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Sóc Trăng
111.	BSCKII. Nguyễn Bình Phong	Phó Trưởng ban thường trực Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Hải Dương
112.	BSCKI. Nguyễn Kiến Quốc	Trưởng phòng, Phòng Quản lý sức khỏe cán bộ, Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Cà Mau
113.	BS. Trần Quang Sỹ	Phó Trưởng ban thường trực Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ thành phố Đà Nẵng
114.	BSCKI. Trần Minh Thiện	Phó Trưởng Phòng Khám - Quản lý sức khỏe cán bộ Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Cà Mau
115.	BSCKI. Trần Ngọc Trịnh	Phó Trưởng ban thường trực Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Điện Biên
116.	BSCKI. Đoàn Thanh Tường	Trưởng Phòng Hành chính-Tổ chức, Ban Bảo vệ, Chăm sóc Sức khỏe cán bộ tỉnh Cà Mau
117.	BS. Nguyễn Thành Đô	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Sở Y tế tỉnh Hà Nam
118.	DSCKI. Trần Viết Huệ	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Hà Nam
119.	BSCKII. Ngô Văn Sâm	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế tỉnh Hà Nam



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
120.	BSCKII. Dương Văn Khương	Trưởng khoa, Khoa Chấn thương chỉnh hình, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam
121.	BSCKI. Nguyễn Văn Tiến	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam
122.	BSCKI. Trần Văn Tiến	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
123.	BSCKI. Trần Văn Ngọc	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Sơn La
124.	ThS. Nguyễn Thị Kim An	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế tỉnh Sơn La
125.	ThS. Lò Văn Nhay	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La
126.	BSCKI. Bùi Tiến Thanh	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu
127.	Bà Giáp Thị Chỉ	Chi cục Trưởng, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Lai Châu
128.	Bà Lê Thị Mai	Giám đốc Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Lai Châu
129.	Bà Nguyễn Thị Bình	Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa Phố Nối, tỉnh Hưng Yên
130.	BSCKII. Nguyễn Chí Cao	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Phố Nối, tỉnh Hưng Yên
131.	BSCKI. Đỗ Ngọc Hà	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
132.	BSCKI. Nguyễn Văn Hưng	Trưởng khoa, Khoa Nội tim mạch lão khoa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên
133.	BSCKI. Nguyễn Văn Phán	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên
134.	ThS. Phạm Hồng Quang	Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Hưng Yên



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
135.	BSCKI. Đào Nhiệt Tình	Đội trưởng Đội Y tế dự phòng, Trung tâm Y tế huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
136.	DSCKI. Nguyễn Trí Sáu	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tài chính, Sở Y tế Hưng Yên
137.	BSCKII. Hoàng Văn Hùng	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên
138.	Bà Nguyễn Thị Hạ	Chuyên viên, phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang
139.	ThS. Hoàng Chí Thành	Phó trưởng khoa, Khoa Ngoại thần kinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang
140.	BSCKII. Đào Minh Sơn	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang
141.	ThS. Trần Thị Quyên	Trưởng khoa, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ công an
142.	BSCKI. Trần Kiên Cường	Chủ nhiệm quân y Cơ quan, Bộ Tham mưu, Quân khu 1, Bộ Quốc phòng
143.	BSCKI. Lê Thị Hải Bình	Chủ nhiệm Khoa A1, Bệnh viện 109, Quân khu 2, Bộ Quốc phòng
144.	BSCKI. Nguyễn Tô Sơn	Phó Chủ nhiệm Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện 109, Quân khu 2, Bộ Quốc phòng
145.	BSCKII. Đinh Gia Hưng	Nguyên Trưởng Ban Điều dưỡng, Bệnh viện 7, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng
146.	BSCKI. Đinh Công Lệ	Chủ nhiệm Khoa Huấn luyện, Bệnh viện 5, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng
147.	ThS. Nguyễn Văn Sáng	Nguyên Chủ nhiệm Khoa Huấn luyện, Bệnh viện 7, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng
148.	BSCKI. Nguyễn Thái Hà	Bệnh xá Trưởng, Bệnh xá Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thanh Hoá Quân khu 4, Bộ Quốc phòng
149.	ThS. Lê Văn Lệ	Chủ nhiệm Khoa Tâm Thần kinh, Bệnh viện 4, Quân khu 4, Bộ Quốc phòng

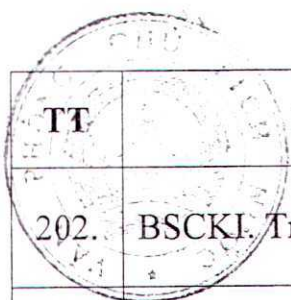


TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
150.	BSCKI. Trần Huy Tiếp	Chủ nhiệm Khoa Tim Thận Khớp, Bệnh viện 4, Quân khu 4, Bộ Quốc phòng
151.	BSCKI. Trương Đức Anh	Chủ nhiệm Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện 17, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng
152.	BSCKII. Trần Anh Dũng	Chủ nhiệm Khoa Nội Tim Thận Khớp, Bệnh viện 17, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng
153.	BSCKI. Nguyễn Hữu Đạo	Phó Trưởng Ban Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện 17, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng
154.	BSCKI. Nguyễn Xuân Thu	Chủ nhiệm Khoa Trang bị, Bệnh viện 17, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng
155.	BSCKI. Trương Công Việt	Chủ nhiệm quân y Sư đoàn bộ binh 307, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng
156.	BS. Nguyễn Thị Bông	Nguyên Phó Chủ nhiệm khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện 7A, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng
157.	BSCKI. Nguyễn Hồng Nhạn	Nguyên Giám đốc Bệnh viện 7B, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng
158.	BSCKI. Nguyễn Văn Đăng	Nguyên Chủ nhiệm Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện 7A, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng
159.	BS. Lương Văn Sa	Nguyên Phó Giám đốc Bệnh viện 7B, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng
160.	BS. Tô Ánh Tuyết	Nguyên Bác sĩ điều trị, Khoa Chuyên khoa, Bệnh viện 7B, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng
161.	Ông Phạm Hồng Lựu	Nguyên Y sĩ Khoa Phẫu thuật, gây mê hồi sức, Bệnh viện 7B, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng
162.	Bà Trần Thị Bích Thủy	Nguyên Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện 7A, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng
163.	DS. Trần Thị Hà	Giám đốc Trung tâm Nuôi trồng nghiên cứu chế biến dược liệu, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng

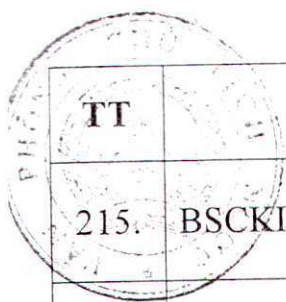
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
164.	BSCKII. Nguyễn Tấn Phong	Chủ nhiệm Khoa Khám bệnh, Bệnh viện 121, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng
165.	BSCKII. Mai Châu Thu	Chủ nhiệm Khoa Ngoại chấn thương - Bỏng - Vi phẫu, Bệnh viện 121, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng
166.	BSCKI. Nguyễn Thị Tám	Nguyên Chủ nhiệm Khoa Tim mạch, Bệnh viện 121, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng
167.	BSCKII. Lê Mạnh Cường	Phó Giám đốc Bệnh viện 120, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng
168.	BS. Thiều Sỹ Mậu	Trưởng Ban Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện 120, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng
169.	ThS. Đoàn Văn Tiếp	Chủ nhiệm Khoa Nội chung, Bệnh viện 120, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng
170.	BSCKI. Đào Văn Chí	Chủ nhiệm Khoa Tai mũi họng, Viện Y học Hải quân, Quân chủng Hải quân, Bộ Quốc phòng
171.	ThS. Vương Hồng Lĩnh	Phó Giám đốc Bệnh viện 87, Quân chủng Hải quân, Bộ Quốc phòng
172.	BSCKII. Lê Minh Tuất	Chủ nhiệm Khoa Khám bệnh, Bệnh viện 87, Quân chủng Hải quân, Bộ Quốc phòng
173.	BSCKII. Lưu Ngọc Mưu	Chủ nhiệm Khoa Huấn luyện chuyên ngành, Viện Y học Hải quân, Quân chủng Hải quân, Bộ Quốc phòng
174.	Ông Mai Quang Trường	Nguyên Điều dưỡng trưởng, Khoa Tai Mũi Họng, Viện Y học Hải quân, Quân chủng Hải quân, Bộ Quốc phòng
175.	BSCKII. Phạm Ngọc Phúc	Chủ nhiệm Khoa Nội bệnh nghề nghiệp, Viện Y học Hàng không, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng
176.	BSCKI. Lê Hữu Bút	Chủ nhiệm Khoa Nội chung, Viện Y học Hàng không, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
177.	BSCKI. Nguyễn Tiến Dũng	Chủ nhiệm Khoa Khám tuyển phi công, Viện Y học Hàng không, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng
178.	BSCKI. Nguyễn Công Đạt	Phó Chủ nhiệm Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Viện Y học Hàng không, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng
179.	BSCKII. Hoàng Trường Thành	Chủ nhiệm Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Viện Y học Hàng không, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng
180.	BSCKII. Phạm Tùng	Chủ nhiệm Khoa Nghiên cứu sinh lý hàng không, Viện Y học Hàng không, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng
181.	BSCKII. Phạm Văn Thắng	Phó Chủ nhiệm Khoa Khám bệnh, Viện Y học Hàng không, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng
182.	BSCKII. Đỗ Thanh Sơn	Khoa Mắt - Răng Hàm Mặt, Viện Y học Hàng không, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng
183.	BSCKI. Trần Thị Mùi	Nguyên Chủ nhiệm Khoa Nội bệnh nghề nghiệp, Viện Y học Hàng không, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng
184.	BSCKI. Nguyễn Trung Long	Trưởng Phòng Quân y, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Quốc phòng
185.	BSCKI. Tô Xuân Tiến	Chủ nhiệm Quân y Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Sơn La, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Bộ Quốc phòng
186.	BS. Vũ Viết Hành	Nguyên Đội trưởng Đội Y tế đặc biệt, Viện 69, Bộ Tư lệnh Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Quốc phòng
187.	BSCKI. Nguyễn Đình Hạnh	Bệnh xá trưởng, Bệnh xá Cục 12, Tổng cục II, Bộ Quốc phòng

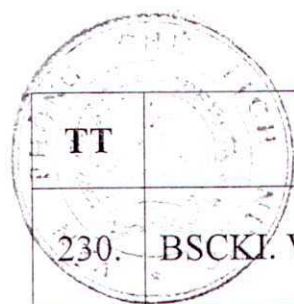
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
188.	TS. Lê Đức Tuấn	Chủ nhiệm Bộ môn - Khoa Phẫu thuật Hàm mặt và tạo hình, Bệnh viện 103, Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng
189.	PGS.TS. Nguyễn Hùng Minh	Chủ nhiệm Bộ môn Phẫu thuật thần kinh, Bệnh viện 103, Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng
190.	PGS.TS. Vũ Văn Hòe	Chủ nhiệm Khoa Phẫu thuật thần kinh, Bệnh viện 103, Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng
191.	TS. Đoàn Phú Cường	Chủ nhiệm Khoa Gây mê, Viện Bỏng Quốc gia Lê Hữu Trác, Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng
192.	TS. Vũ Trọng Tiến	Phó Chủ nhiệm Khoa Bỏng người lớn, Viện Bỏng Quốc gia Lê Hữu Trác, Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng
193.	BSCKII. Nguyễn Thị Vân	Khoa Tâm thần, Bệnh viện 103, Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng
194.	ThS. Phạm Ngọc Chính	Phó Chủ nhiệm Khoa Phẫu thuật Thần kinh, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bộ Quốc phòng
195.	BSCKII. Trần Thị Anh Đào	Khoa Chẩn đoán chức năng, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bộ Quốc phòng
196.	BSCKII. Nguyễn Duy Hải	Phó Chủ nhiệm Khoa Truyền máu, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bộ Quốc phòng
197.	TS. Nguyễn Đức Hải	Chủ nhiệm Khoa Nội cán bộ, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bộ Quốc phòng
198.	TS. Nguyễn Đức Hoan	Phó Chủ nhiệm Khoa Nội Cán bộ, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bộ Quốc phòng
199.	TS. Phạm Hữu Nghị	Chủ nhiệm Khoa Y học thực nghiệm, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bộ Quốc phòng
200.	BSCKI. Hoàng Tiến Bảo	Khoa Cán bộ cấp cao, Bệnh viện 175, Bộ Quốc phòng
201.	BSCKII. Hoàng Thị Thu Hà	Chủ nhiệm Khoa Sản, Bệnh viện 175, Bộ Quốc phòng



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
202.	BSCKI. Trương Công Hoa	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện 175, Bộ Quốc phòng
203.	BSCKII. Trần Văn Thành	Phó Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện 175, Bộ Quốc phòng
204.	BSCKII. Nguyễn Hồng Vũ	Phó Chủ nhiệm Khoa Nội Cán bộ, Bệnh viện 175, Bộ Quốc phòng
205.	ThS. Trần Thị Cúc	Chủ nhiệm Khoa Cán bộ cao cấp, Viện Y học cổ truyền Quân đội, Bộ Quốc phòng
206.	BSCKI. Trương Quang Dũng	Trưởng Ban Thừa kế, chỉ đạo tuyển, Viện Y học cổ truyền Quân đội, Bộ Quốc phòng
207.	TS. Nguyễn Đăng Giáp	Phó Chủ nhiệm Khoa Tiêu hóa, bệnh máu, Viện Y học cổ truyền Quân đội, Bộ Quốc phòng
208.	BSCKII. Ngô Danh Lục	Phó Chủ nhiệm Khoa Khám và Điều trị nhân dân, Viện Y học cổ truyền Quân đội, Bộ Quốc phòng
209.	TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga	Chủ nhiệm Khoa Nghiên cứu thực nghiệm, Viện Y học cổ truyền Quân đội, Bộ Quốc phòng
210.	BSCKII. Nguyễn Công Quy	Nguyên Trưởng Ban Đào tạo tại chức, Trung tâm Huấn luyện và đào tạo, Viện Y học cổ truyền Quân đội, Bộ Quốc phòng
211.	BSCKI. Nguyễn Ngọc Thành	Phó Giám đốc Bệnh viện 15, Binh đoàn 15, Bộ Quốc phòng
212.	ThS. Nguyễn Sơn Thu	Chủ nhiệm Khoa Địa lý - Tổ chức chiến thuật Quân Y, Viện Vệ sinh phòng dịch quân đội, Cục Quân y, Bộ Quốc phòng
213.	ThS. Đinh Thị Phương	Nguyên Chủ nhiệm Khoa Vệ sinh Quân đội, Viện Vệ sinh phòng dịch quân đội, Cục Quân y, Bộ Quốc phòng
214.	BSCKI. Nguyễn Đức Mậu	Nguyên Phó Chủ nhiệm Khoa Vệ sinh Quân đội, Viện Vệ sinh phòng dịch quân đội, Cục Quân y, Bộ Quốc phòng

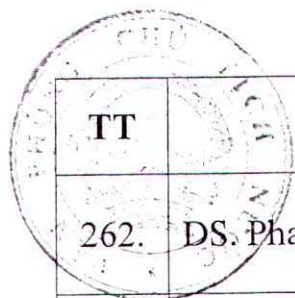


TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
215.	BSCKII. Tống Quang Vinh	Chủ nhiệm Phòng Khám, Viện Y học phóng xạ và U bướu quân đội, Cục Quân y, Bộ Quốc phòng
216.	DSCKI. Nguyễn Thế Đô	Nguyên Chủ nhiệm Kho 708, Cục Quân y, Bộ Quốc phòng
217.	DSCKI. Hoàng Việt Hưng	Chủ nhiệm Kho 706, Cục Quân y, Bộ Quốc phòng
218.	BSCKI. Nguyễn Minh Chung	Chi Cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Quảng Ninh
219.	BSCKI. Phạm Quang Dũng	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
220.	ThS. Vũ Quyết Thắng	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Quảng Ninh
221.	BSCKII. Lê Ngọc Dũng	Phó Giám đốc Bệnh viện Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh
222.	ThS. Nguyễn Thị Ân	Trưởng khoa , Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh
223.	BSCKII. Phan Thị Bích Mai	Trưởng khoa, Khoa Phụ sản Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn
224.	BS. Lưu Quang Năm	Chủ nhiệm Quân y, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên
225.	BSCKI. Trương Bá Biên	Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc
226.	BSCKI. Lê Văn Nhượng	Chánh Văn phòng Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc
227.	BSCKI. Bùi Trọng Thủy	Trưởng phòng, Phòng Pháp chế, Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc
228.	ThS. Vũ Văn Hoàng	Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Đông, thành phố Hà Nội
229.	ThS. Lê Thúy Hạnh	Giám đốc Trung tâm Y tế quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

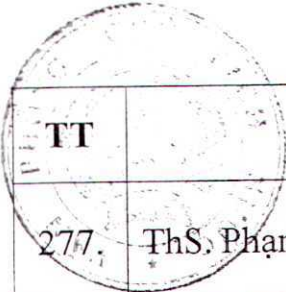


TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
230.	BSCKI. Vương Liên Hương	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
231.	BSCKII. Nguyễn Tiến Cường	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
232.	ThS. Phạm Hữu Thường	Giám đốc Bệnh viện Phổi Hà Nội, thành phố Hà Nội
233.	BSCKI. Bùi Văn Cường	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
234.	ThS. Nguyễn Văn Chương	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Vân Đình, thành phố Hà Nội
235.	ThS. Phạm Hữu Tiệp	Giám đốc Trung tâm Y tế quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
236.	BSCKII. Nguyễn Thị Thanh Phương	Giám đốc Bệnh viện Điều dưỡng và phục hồi chức năng Hà Nội, thành phố Hà Nội
237.	TS. Nguyễn Anh Quang	Phó Giám đốc Trung tâm phòng chống HIV/AIDS Hà Nội, thành phố Hà Nội
238.	ThS. Lã Thị Lan	Phó Giám đốc Trung tâm phòng chống HIV/AIDS Hà Nội, thành phố Hà Nội
239.	TS. Phạm Thị Ngọc Oanh	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa Đức Giang, thành phố Hà Nội
240.	ThS. Tạ Quang Mậu	Trưởng khoa, Khoa Truyền nhiễm Bệnh viện Đa khoa Hà Đông, thành phố Hà Nội
241.	ThS. Đỗ Như Chinh	Giám đốc Trung tâm Phòng chống Lao và bệnh Phổi Hà Đông, thành phố Hà Nội
242.	TS. Nguyễn Mạnh Trí	Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, thành phố Hà Nội
243.	BSCKI. Trần Minh Khánh	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Phú Thọ
244.	BSCKI. Vi Văn Miên	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

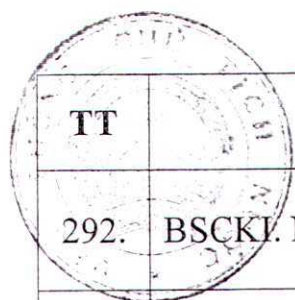
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
245.	BSCKII. Ngô Hữu Hà	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
246.	ThS. Hoàng Công Lâm	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
247.	BSCKI. Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Trưởng khoa, Khoa Huyết học truyền máu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
248.	ThS. Nguyễn Hồng Phượng	Trưởng khoa, Khoa Mắt, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Yên Bái
249.	ThS. Vũ Xuân Hương	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái
250.	BSCKI. Lê Thu Lan	Nguyên Phó Giám đốc Sở Lao động, Thương Binh và Xã hội tỉnh Yên Bái
251.	BSCKI. Lục Thị Nhung	Nguyên Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh Yên Bái
252.	BSCKI. Triệu Bích An	Nguyên Giám đốc Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Yên Bái
253.	BSCKI. Lương Kim Đức	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Yên Bái
254.	BSCKI. Bùi Quang Huân	Chi cục Trưởng, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hòa Bình
255.	ThS. Hoàng Đình Khiếu	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình
256.	DSCKI. Phạm Hình	Phó Chủ tịch Trung ương Hội Đông Y Việt Nam
257.	BSCKII. Nguyễn Quốc Việt	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bình Thuận
258.	BSCKI. Huỳnh Thị Đê	Nguyên Giám đốc Bệnh viện Thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận
259.	BSCKI. Đoàn Quốc Công	Trưởng khoa, Khoa Ngoại Thần kinh Lồng ngực, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận
260.	DSCKI. Huỳnh Thị Mỹ Loan	Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Bình Thuận
261.	BSCKI. Nguyễn Tuấn Anh	Phó Giám đốc Trung tâm Giám định Pháp Y, tỉnh Bình Thuận



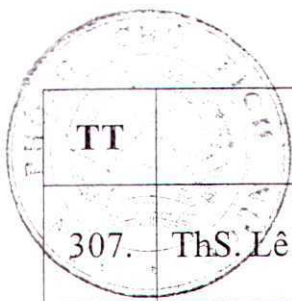
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
262.	DS. Phan Văn Ngọc	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Quảng Bình, tỉnh Quảng Bình
263.	BSCKI. Nguyễn Sói	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình
264.	BSCKI. Trần Ái	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum
265.	BSCKI. Đoàn Thị Tuần	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum
266.	BSCKI. Phạm Thanh Bình	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam
267.	BSCKI. Trần Tấn Dũng	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam
268.	BSCKI. Huỳnh Công Quang	Trưởng khoa, Khoa Kiểm soát bệnh truyền nhiễm và Vắc xin sinh phẩm, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Quảng Nam
269.	BSCKI. Phạm Ngọc Tâm	Quyền Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam
270.	BSCKI. Lưu Thành Tuấn	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam
271.	BSCKI. Trần Thị Thủy	Trưởng khoa, Khoa Nội Bệnh viện Nhi tỉnh Quảng Nam
272.	Bà Phạm Thị Yên	Trưởng khoa, Khoa Khám - Cấp cứu - Hồi sức, Trung tâm Y tế huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam
273.	DSCKI. Nguyễn Đình Tân	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần thương mại Dược Sâm Ngọc Linh, tỉnh Quảng Nam
274.	BSCKII. Trần Thị Hoa Ban	Phó Giám đốc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng
275.	BSCKI. Nguyễn Thị Thanh Phong	Nguyên Giám đốc Trung tâm Đào tạo - Bồi dưỡng cán bộ y tế, thành phố Đà Nẵng
276.	BS. Võ Đình Thạnh	Giám đốc Trung tâm Pháp Y thành phố Đà Nẵng



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
277.	ThS. Phạm Trần Xuân Anh	Phó Trưởng khoa, Khoa Ngoại tổng - Tạo hình, Bệnh viện Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng
278.	BSCKII. Trần Ngọc Thanh	Giám đốc Bệnh viện Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng
279.	BSCKII. Nguyễn Hữu Thắng	Trưởng khoa, Khoa Huyết học - Truyền máu, Bệnh viện Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng
280.	BSCKII. Huỳnh Phiến	Trưởng khoa, Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình, Bệnh viện Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng
281.	BSCKI. Kim Văn Hùng	Giám đốc Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng
282.	BSCKI. Nguyễn Hóa	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng thành phố Đà Nẵng
283.	TS. Trần Thị Ngọc Hà	Phó Trưởng khoa, Khoa Phụ sản, Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng
284.	BSCKII. Lê Thị Minh Nguyệt	Giám đốc Trung tâm Y tế Quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
285.	BSCKI. Trần Thiện Hùng	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
286.	BSCKII. Nguyễn Trọng Phương	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
287.	BSCKII. Trần Nguyên Ngọc	Phó Giám đốc Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng
288.	ThS. Phạm Hồng Phương	Chánh Văn phòng đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, nguyên Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi
289.	BSCKII. Phạm Văn Dung	Giám đốc Bệnh viện Mắt tỉnh Thanh Hoá
290.	ThS. Lê Khắc Dũng	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa
291.	DSCKI. Hà Thị Thu Hà	Trưởng khoa, Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
292.	BSCKI. Nguyễn Đức Hạnh	Phó Trưởng khoa, Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá
293.	ThS. Đỗ Thái Hòa	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá
294.	ThS. Lê Đăng Khoa	Trưởng phòng, Khoa Kế hoạch Tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hoá
295.	BSCKII. Nguyễn Thị Lâm	Giám đốc Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Thanh Hóa
296.	BSCKI. Quách Thị Thu Lệ	Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá
297.	DSCKI. Khương Văn Nghi	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược Vật tư Y tế tỉnh Thanh hóa
298.	ThS. Lê Trường Sơn	Phó Giám đốc Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Thanh Hóa
299.	BSCKII. Lê Viết Tâm	Phó Giám đốc Bệnh viện Mắt tỉnh Thanh Hoá
300.	ThS. Nguyễn Thị Thanh	Giám đốc Trung tâm Huyết học và truyền máu, Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hoá
301.	TS. Nguyễn Thị Thảo	Trưởng khoa, Khoa Hỗ trợ sinh sản, Bệnh viện Phụ sản Thanh Hoá
302.	BSCKII. Phùng Sỹ Thường	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
303.	BSCKII. Lê Tiến Toàn	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
304.	ThS. Lương Ngọc Trương	Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Thanh Hóa
305.	BSCKI. Phạm Thị Trúc	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Lặc, Tỉnh Thanh Hóa
306.	BSCKI. Trịnh Hoàng Tuyên	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

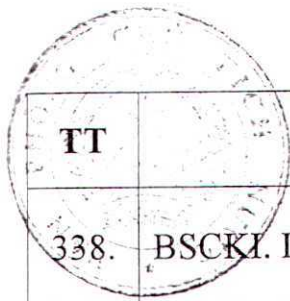


TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
307.	ThS. Lê Thành Chung	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
308.	BSCKII. Lê Quang Vinh	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
309.	Bà Nguyễn Thị Tốt	Hộ sinh trưởng, Khoa Sản, Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
310.	Bà Đỗ Thị Tường	Trưởng trạm Y tế xã Diên Sơn, Trung tâm Y tế huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
311.	BSCKII. Trịnh Tiến Khoa	Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa
312.	DSCKI. Lê Sĩ Hoàng Hải	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa
313.	BSCKI. Bùi Thị Thu Hà	Phó Trưởng phòng, Phòng Y tế thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
314.	BSCKI. Đồng Sĩ Quang	Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng
315.	BSCKII. Trần Văn Thích	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng
316.	BSCKII. Trần Danh Tài	Nguyên Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch, tỉnh Lâm Đồng
317.	BSCKII. Nguyễn Văn Trịnh	Phó giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch, tỉnh Lâm Đồng
318.	BSCKII. Nguyễn Văn Trung	Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
319.	BSCKII. Nguyễn Văn Hòa	Giám đốc Trung tâm Y tế Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
320.	BSCKI. Phan Thị Nga	Giám đốc Trung tâm Y tế Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
321.	BSCKII. Phan Sĩ Long	Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
322.	BSCKI. Nguyễn Văn Nam	Giám đốc Trung tâm Y tế Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng
323.	BSCKI. Trần Thị Thu Hương	Phó giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Lâm Đồng
324.	BSCKI. Đỗ Phú Nhựt	Phó giám đốc Trung tâm Y tế Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng
325.	BSCKII. Phạm Văn Dũng	Phó trưởng khoa, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định
326.	BSCKII. Nguyễn Thị Định	Phó Giám đốc Bệnh viện Tâm thần Bình Định, tỉnh Bình Định
327.	BSCKII. Trần Thị Ánh Hồng	Chi Cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, tỉnh Bình Định
328.	BSCKI. Trương Thị Loan	Trưởng khoa, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn, tỉnh Bình Định
329.	BSCKI. Phạm Chí Thanh	Phó Giám đốc Bệnh viện Mắt, tỉnh Bình Định
330.	BSCKII. Đỗ Phúc Thanh	Phó Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Bình Định
331.	BSCKII. Trần Quốc Việt	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn, tỉnh Bình Định
332.	BSCKII. Nguyễn Đại Phong	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đăk Lăk
333.	BSCKII. Phạm Hà Bắc	Trưởng khoa, Khoa Ngoại tổng quát, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên
334.	BSCKI. Nguyễn Thanh Huy	Phó Trưởng khoa, Khoa Ngoại Chấn thương, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên
335.	BSCKII. Nguyễn Tấn Khoa	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên
336.	BSCKI. Cao Thị Hoa Lý	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên
337.	BSCKI. Phan Kỳ Nam	Chủ tịch Hội Đông Y tỉnh Phú Yên

Handwritten signature

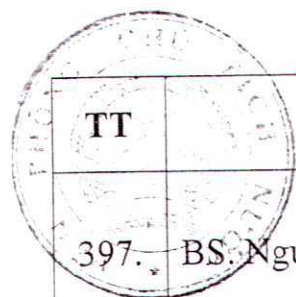


TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
338.	BSCKI. Lê Phải	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Yên
339.	BSCKI. Lê Bá Thính	Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Phú Yên
340.	BSCKI. Dương Tấn Thịnh	Giám đốc Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng tỉnh Phú Yên
341.	BSCKI. Trần Văn Ất	Trưởng phòng, Phòng Y tế huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
342.	BSCKI. Lê Văn Bình	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
343.	BSCKI. Nguyễn Thị Diện	Giám đốc Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng, tỉnh Hà Tĩnh
344.	BSCKI. Hoàng Quốc Khánh	Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh
345.	BSCKI. Nguyễn Phi Minh	Trưởng phòng, Khoa Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh
346.	BSCKII. Phan Thanh Minh	Trưởng khoa, Khoa Ngoại Tiêu hóa, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh
347.	BSCKII. Trần Nguyên Phú	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
348.	BSCKI. Lê Công Sinh	Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
349.	BSCKI. Nguyễn Thị Thanh	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Trị
350.	ThS. Nguyễn Quỳnh	Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Quảng Trị
351.	BSCKI. Hoàng Thị Hiền	Nguyên Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Sở Y tế tỉnh Quảng Trị
352.	ThS. Đỗ Văn Hùng	Trưởng phòng, Phòng Quản lý sức khỏe cán bộ tỉnh, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Quảng Trị

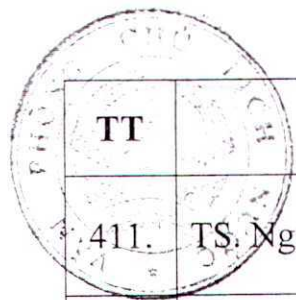
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
353.	BSCKI. Trần Văn Thao	Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị
354.	BSCKI. Nguyễn Công Hòa	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị
355.	ThS. Nguyễn Quang Bộ	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Đakrông, tỉnh Quảng Trị
356.	ThS. Châu Văn Hiền	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị
357.	BSCKI. Đặng Chí Linh	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Đông Hà, tỉnh Quảng Trị
358.	BSCKI. Hồ Trọng Ninh	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị
359.	BSCKI. Trần Đăng Thử	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị
360.	BSCKII. Nguyễn Văn Dàn	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị
361.	BSCKII. Thái Phan Ất	Trưởng khoa, Khoa Nội, Bệnh viện Đa khoa Diên Châu, tỉnh Nghệ An
362.	BSCKI. Đào Trọng Dũng	Chi Cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế tỉnh Nghệ An
363.	ThS. Nguyễn Văn Định	Giám đốc Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS Sở Y tế tỉnh Nghệ An
364.	BSCKII. Nguyễn Văn Hải	Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Nghệ An
365.	BSCKI. Nguyễn Thị Hoa	Trưởng khoa, Khoa Tim Mạch, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Nghệ An
366.	BSCKI. Trần Mậu Hóa	Nguyên Trưởng khoa, Khoa Giải phẫu bệnh, Bệnh viện Hữu Nghị Đa khoa Nghệ An
367.	BSCKII. Đậu Huy Hoàn	Phó Giám đốc Bệnh viện Ung bướu tỉnh Nghệ An

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
368.	TS. Nguyễn Văn Hương	Phó Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa tỉnh Nghệ An
369.	BSCKI. Nguyễn Như Huỳnh	Trưởng phòng, Phòng Y tế, Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
370.	BSCKI. Nguyễn Xuân Loan	Trưởng phòng, Phòng Giám định bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh Nghệ An
371.	BSCKII. Bùi Đình Long	Giám đốc Sở Y tế tỉnh Nghệ An
372.	BSCKI. Nguyễn Văn Long	Giám đốc Trung tâm phòng, chống Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Nghệ An, tỉnh Nghệ An
373.	BSCKI. Nguyễn Đình Lưu	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
374.	BSCKI. Lê Đình Nam	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
375.	ThS. Phạm Hồng Phương	Trưởng khoa, Khoa Tim Mạch Bệnh viện Hữu Nghị đa khoa tỉnh Nghệ An
376.	DSCKI. Nguyễn Văn Thảo	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược - Vật tư Y tế tỉnh Nghệ An
377.	BSCKI. Lê Văn Thảo	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
378.	BS. Trần Thị Thao	Phó Trưởng khoa, Khoa Nội A Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Nghệ An
379.	BSCKI. Phạm Văn Thông	Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Giáo dục Sức khỏe tỉnh Nghệ An
380.	ThS. Lê Thị Thanh Trà	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa tỉnh Nghệ An
381.	BSCKI. Nguyễn Thị Trang	Trưởng khoa, Khoa Thăm dò chức năng Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa tỉnh Nghệ An
382.	BSCKI. Vương Quang Trung	Trưởng phòng, Phòng Y tế, Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

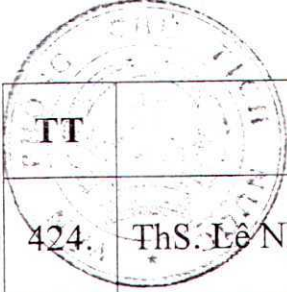
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
383.	ThS. Bùi Minh Bảo	Chánh Văn phòng Sở Y tế Tỉnh Thừa Thiên Huế
384.	ThS. Trần Xuân Dật	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức cấp cứu chống độc, Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
385.	ThS. Hoàng Như Dũng	Trưởng khoa, Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế
386.	ThS. Nguyễn Thái Hòa	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Thừa Thiên Huế
387.	TS. Nguyễn Đức Hoàng	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thừa Thiên Huế
388.	ThS. Hoàng Văn Hội	Giám đốc Trung tâm phòng, chống Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng tỉnh Thừa Thiên Huế
389.	BSCKII. Nguyễn Đình Lập	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế
390.	BSCKII. Lê Đình Thao	Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế
391.	BSCKII. Ngô Đình Thư	Phó Giám đốc Bệnh viện Tâm thần Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
392.	BSCKI. Đặng Văn Tuấn	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế
393.	BSCKI. Nguyễn Văn Uynh	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế
394.	ThS. Lê Ngọc Vũ	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
395.	ThS. Mai Anh Lợi	Trưởng phòng, Phòng Truyền thông - Công nghệ thông tin, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
396.	BSCKII. Hồ Ngọc Quý	Phó trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Hành chính, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế



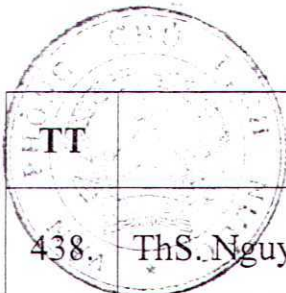
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
397.	BS. Nguyễn Thế Khởi	Nguyên Trưởng khoa, Khoa dịch tễ, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
398.	ThS. Ngô Huy Minh	Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến, Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, Bộ Y tế
399.	ThS. Vũ Đức Bình	Trưởng khoa, Khoa Bệnh máu tổng hợp II (H5), Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, Bộ Y tế
400.	BSCCKII. Lê Vinh	Phó Viện trưởng Viện Vệ sinh Y tế công cộng thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
401.	BSCCKII. Vũ Trọng Thiện	Phó Viện trưởng Viện Vệ sinh Y tế công cộng thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
402.	ThS. Trần Thị Quỳnh Chi	Phó Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
403.	ThS. Phạm Thị Hồng Nhung	Trưởng khoa, Khoa Kiểm nghiệm mỹ phẩm, Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
404.	ThS. Trương Thị Thu Lan	Phó Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
405.	DS. Dương Nguyễn Hồng Mai	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
406.	ThS. Nguyễn Vũ Thượng	Phó Viện trưởng Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
407.	ThS. Nguyễn Thị Minh Phượng	Trưởng khoa, Khoa Kiểm soát phòng ngừa dịch bệnh, Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
408.	ThS. Nguyễn Thị Thanh Hà	Nhân viên, Khoa Kiểm soát phòng ngừa dịch bệnh, Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
409.	TS. Cao Hữu Nghĩa	Trưởng khoa, Khoa Xét nghiệm sinh học lâm sàng, Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
410.	ThS. Nguyễn Quang Trị	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược Danapha, Bộ Y tế



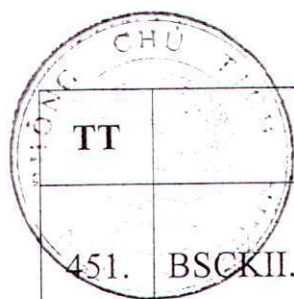
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
411.	TS. Nguyễn Văn Tựu	Nguyên Phó Viện trưởng Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương, Bộ Y tế
412.	BSCKII. Nguyễn Thị Gái	Phó Giám đốc Bệnh viện Nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
413.	BSCKI. Đỗ Thế Hùng	Phó Trưởng khoa, Khoa Liên chuyên khoa, Bệnh viện Nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
414.	BSCKII. Nguyễn Thị Ngọc Dung	Trưởng khoa, Khoa Liên chuyên khoa, Bệnh viện Nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
415.	BSCKI. Nguyễn Thị Minh Châu	Trưởng khoa, Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
416.	BSCKI. Trần Văn Lý	Giám đốc Trung tâm Phục hồi chức năng trẻ tàn tật Thụy An, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
417.	PGS.TS. Phạm Thúc Hạnh	Chủ nhiệm Bộ môn Khí công Dưỡng sinh - Xoa bóp bấm huyệt, Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, Bộ Y tế
418.	BSCKII. Trần Thị Hiền	Phó Chủ nhiệm Bộ môn Châm cứu, Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, Bộ Y tế
419.	PGS.TS. Lê Thị Tuyết	Chủ nhiệm Bộ môn Vi sinh - Ký sinh trùng, Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, Bộ Y tế
420.	ThS. Hoàng Thị Bích Liên	Phó Chủ nhiệm Bộ môn Ngũ quan, Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, Bộ Y tế
421.	ThS. Nguyễn Thị Hằng	Phó Chủ nhiệm Bộ môn Phương tễ, Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, Bộ Y tế
422.	TS. Phạm Việt Hoàng	Phó Giám đốc Bệnh viện Tuệ Tĩnh, Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, Bộ Y tế
423.	BS. Nguyễn Xuân Ngà	Giám đốc Trung tâm Y tế, Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Cao su Phú Riềng, Tập Đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam



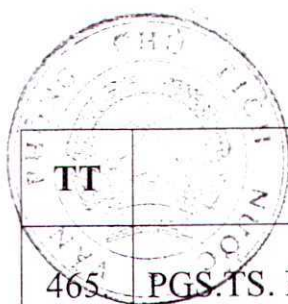
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
424.	ThS. Lê Như Đáp	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng, Bộ Y tế
425.	ThS. Đặng Văn Nghị	Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng Cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Bộ Y tế
426.	BS. Nguyễn Đức Thi	Giám đốc Trung tâm Y tế than khu vực Mạo Khê thuộc Trung tâm Y tế lao động Vinacomin, Bộ Công thương
427.	TS. Phạm Xuân Thành	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương, Bộ Y tế
428.	PGS.TS. Phạm Văn Duyệt	Trưởng Bộ môn Ngoại & Phẫu thuật thực hành, Trường Đại học Y Hải Phòng, Bộ Y tế
429.	BSCKII. Ngô Văn Diễn	Phó Trưởng Bộ môn Nội, Trường Đại học Y Hải Phòng, Bộ Y tế
430.	PGS.TS. Phạm Văn Liệu	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hải Phòng, Bộ Y tế
431.	PGS. TS. Phạm Văn Mạnh	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hải Phòng, Bộ Y tế
432.	PGS.TS. Khúc Thị Nhện	Nguyên Trưởng Bộ môn Mắt, Trường Đại học Y Hải Phòng, Bộ Y tế
433.	PGS.TS. Phạm Huy Quyền	Trưởng Bộ môn Sinh lý bệnh - Miễn dịch, Trường Đại học Y Hải Phòng, Bộ Y tế
434.	PGS.TS. Đỗ Thị Tính	Phó trưởng Bộ môn Nội, Trường Đại học Y Hải Phòng, Bộ Y tế
435.	PGS.TS. Nguyễn Văn Qui	Trưởng Bộ môn Ung bướu, khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Bộ Y tế
436.	BSCKII. Lại Văn Nông	Trưởng khoa Điều dưỡng và Kỹ thuật y học, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Bộ Y tế
437.	ThS. Trần Thanh Hùng	Trưởng Bộ môn Lao, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Bộ Y tế



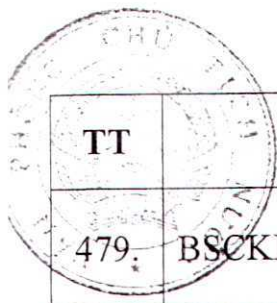
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
438.	ThS. Nguyễn Thị Thu Ba	Giảng viên chính, Bộ môn Nhi, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Bộ Y tế
439.	BSCKII. Nguyễn Văn Tổng	Phó Trưởng Bộ môn Ngoại, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Bộ Y tế
440.	BSCKII. Huỳnh Thị Kim Yến	Trưởng Bộ môn Nhiễm, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Bộ Y tế
441.	TS. Nguyễn Văn Lâm	Phó Trưởng khoa, Khoa Y, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Bộ Y tế
442.	PGS.TS. Trương Nguyễn Uy Linh	Phó Trưởng Bộ môn Ngoại Nhi, khoa Y, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
443.	PGS.TS. Đông Thị Hoài Tâm	Giảng viên chính Bộ môn Nhiễm, khoa Y, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
444.	TS. Phạm Thị Lệ Hoa	Trưởng Bộ môn Nhiễm, khoa Y, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
445.	PGS.TS. Võ Minh Tuấn	Phó Trưởng phòng Nghiên cứu khoa học, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
446.	PGS.TS. Huỳnh Nguyễn Khánh Trang	Phó Trưởng Bộ môn Sản, Khoa Y, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
447.	PGS.TS. Cao Minh Nga	Trưởng Bộ môn Vi sinh, Khoa Y, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
448.	PGS.TS. Đặng Thị Hà	Giảng viên chính Bộ môn Hộ sinh, Khoa Điều dưỡng kỹ thuật y học, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
449.	ThS. Triệu Thị Ngọc Thu	Nguyên trưởng Bộ môn Hộ sinh, Khoa Điều dưỡng kỹ thuật y học, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
450.	PGS.TS. Lê Đức Lánh	Trưởng Bộ môn Cây ghép nha khoa, Khoa Răng Hàm Mặt, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế



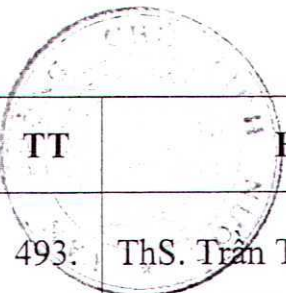
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
451.	BSCKII. Trần Đức Thành	Trưởng Bộ môn Nha khoa công cộng, Khoa Răng Hàm Mặt, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
452.	PGS.TS. Nguyễn Đại Bình	Giảng viên chính Bộ môn Ung Thư, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
453.	PGS.TS. Kiều Đình Hùng	Giảng viên chính Bộ môn Ngoại, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
454.	TS. Tổng Minh Sơn	Phó Viện trưởng Viện Đào tạo Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
455.	PGS.TS. Nguyễn Quốc Tuấn	Phó Trưởng Bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
456.	PGS.TS. Nguyễn Khoa Diệu Vân	Phó Trưởng Bộ Nội tổng hợp, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
457.	PGS.TS. Nguyễn Thị Vân	Nguyên Giảng viên chính Bộ môn Dị ứng, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
458.	TS. Nguyễn Thị Bạch Yến	Trưởng Bộ môn Kinh tế y tế, Viện Đào tạo y học dự phòng và Y tế công cộng, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
459.	PGS. TS. Nguyễn Thị Vân Hồng	Giảng viên chính Bộ môn Nội tổng hợp, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
460.	PGS. TS. Đoàn Quốc Hưng	Giảng viên chính Bộ môn Ngoại, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
461.	PGS. TS. Nguyễn Văn Hưng	Trưởng Bộ môn Giải phẫu bệnh, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
462.	PGS. TS. Phạm Thị Lan	Giảng viên chính, Bộ môn Da liễu, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
463.	TS. Phạm Ngọc Minh	Trưởng Bộ môn Ký sinh trùng, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
464.	PGS.TS. Nguyễn Vĩnh Ngọc	Giảng viên chính, Bộ môn Nội tổng hợp, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
465.	PGS.TS. Phạm Văn Phú	Phó Trưởng Bộ môn Dinh dưỡng, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
466.	PGS.TS. Cung Thị Thu Thủy	Giảng viên chính Bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
467.	BSCCKII. Nguyễn Minh Tuấn	Giảng viên chính Bộ môn Tâm thần, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
468.	PGS. TS. Vũ Thị Ngọc Thanh	Nguyên Phó Trưởng Bộ môn dược lý, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
469.	TS. Trần Thị Thoa	Giảng viên chính, Bộ môn Sức khỏe môi trường, Viện Đào tạo y học dự phòng và Y tế công cộng, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
470.	PGS.TS. Nguyễn Trọng Thông	Nguyên Trưởng Bộ môn Dược lý, Trường Đại học Y Hà Nội, Bộ Y tế
471.	BSCCKI. Trương Văn Quý	Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng, Bảo hiểm xã hội Việt Nam
472.	TS. Lưu Viết Tĩnh	Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Hòa Bình, Bảo hiểm xã hội Việt Nam
473.	DSCKI. Nguyễn Đức Ngọc	Nguyên Phó Tổng giám đốc Bảo hiểm y tế Việt Nam, Nguyên trưởng đại diện Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh
474.	BSCCKI. Trần Thị Hoa Lý	Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng, Bảo hiểm xã hội Việt Nam
475.	DS. Nguyễn Thanh Bình	Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An, Bảo hiểm xã hội Việt Nam
476.	DS. Nguyễn Thị Yên	Phó Trưởng Ban Dược và Vật tư y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam
477.	BS. Phạm Văn Dậu	Nguyên Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương, Bảo hiểm xã hội Việt Nam
478.	BSCCKI. Hà Thúc Chí	Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Định, Bảo hiểm xã hội Việt Nam

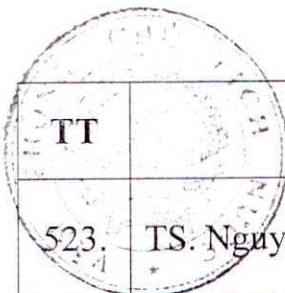


TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
479.	BSCKI. Phạm Việt Hải	Trưởng phòng Giám định, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hậu Giang, Bảo hiểm xã hội Việt Nam
480.	TS. Dương Huy Hoàng	Trưởng Bộ môn Thần kinh, Trường Đại học Y Thái Bình, Bộ Y tế
481.	ThS. Đặng Văn Khôi	Phó Trưởng Bộ môn Nhi, Trường Đại học Y Thái Bình, Bộ Y tế
482.	BSCKI. Vũ Văn Minh	Nguyên Phó Trưởng phụ trách Bộ môn Nhi, Trường Đại học Y Thái Bình, Bộ Y tế
483.	TS. Vũ Sơn	Trưởng Bộ môn Phẫu thuật thực hành, Trường Đại học Y Thái Bình, Bộ Y tế
484.	ThS. Bùi Đình Tâm	Phó Trưởng Bộ môn Nội, Trường Đại học Y Thái Bình, Bộ Y tế
485.	ThS. Bùi Thị Thao	Phó Trưởng Bộ môn Phục hồi chức năng, Trường Đại học Y Thái Bình, Bộ Y tế
486.	ThS. Trần Văn Long	Trưởng Bộ môn Y tế cộng đồng, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế
487.	BS. Lại Quang Sáng	Phụ trách Bộ môn Truyền nhiễm, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế
488.	ThS. Bùi Thị Tuyết Anh	Trưởng Bộ môn Điều dưỡng chuyên khoa hệ ngoại, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế
489.	BSCKI. Trần Đình Hiệp	Phó Trưởng Bộ môn Điều dưỡng Phụ sản, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế
490.	ThS. Trần Quang Tuấn	Trưởng Bộ môn Điều dưỡng Phụ sản, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế
491.	ThS. Lê Thị Dung	Phó Trưởng Bộ môn Y học cổ truyền, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế
492.	TS. Đỗ Minh Hiền	Trưởng Bộ môn Y học cổ truyền, trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế

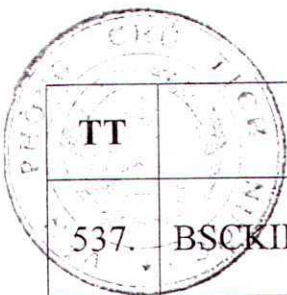


TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
493.	ThS. Trần Thị Kim Thục	Trưởng Bộ môn Giải phẫu - Mô, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế
494.	CN. Phạm Thị Hằng	Giảng viên Bộ môn Điều dưỡng, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế
495.	BSCKI. Đỗ Xuân Tòng	Phó Chánh Văn phòng Cục Quản lý, Khám chữa bệnh, Bộ Y tế
496.	BS. Trần Thị Ngát	Trưởng phòng, Phòng Lưu trữ, Văn phòng Bộ Y tế
497.	BS. Nguyễn Thị Thanh Hải	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Cục an toàn vệ sinh thực phẩm, Bộ Y tế
498.	BSCKII. Lê Ngọc Chính	Chánh Văn phòng Đảng ủy Bộ Y tế
499.	BSCKI. Đặng Đôn Tuấn	Cục Phòng, chống HIV/AIDS, Bộ Y tế
500.	TS. Nguyễn Văn Bình	Nguyên Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế
501.	ThS. Chu Quốc Ân	Nguyên Phó Cục trưởng Cục Phòng, chống HIV/AIDS Bộ Y tế
502.	TS. Trương Đình Bắc	Phó Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế
503.	BSCKI. Phạm Thị Nga	Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế
504.	ThS. Tống Thị Song Hương	Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm y tế, Bộ Y tế
505.	TS. Nguyễn Hoàng Long	Cục trưởng Cục Phòng, chống HIV/AIDS, Bộ Y tế
506.	BSCKI. Nguyễn Văn Kiểm	Giám đốc Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng Bưu điện I thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông
507.	TS. Hoàng Văn Bách	Trưởng khoa, Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Bưu điện, Bộ Thông tin và Truyền thông
508.	ThS. Lê Bá Minh Du	Trưởng khoa, Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng Tim Mạch, Trung tâm Tim mạch, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
509.	PGS.TS. Phạm Anh Vũ	Phó trưởng khoa, Khoa Ngoại Nhi & Cấp cứu Bụng, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế

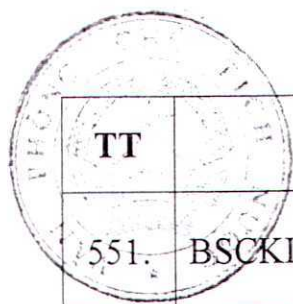
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
510.	TS. Hồ Hữu Thiện	Phó trưởng khoa, Khoa Ngoại Nhi & Cấp cứu bụng, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
511.	BSCCKII. Lê Thị Phương Anh	Trưởng khoa, Khoa Hóa sinh, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
512.	BSCCKII. Lê Thị Yến	Trưởng khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
513.	ThS. Trần Đình Thành	Phó trưởng khoa, Khoa Lao, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
514.	BSCCKII. Nguyễn Thị Thanh Hương	Phụ trách Khoa Gây mê hồi sức B, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
515.	ThS. Lư Thới	Phó trưởng khoa, Khoa Phẫu thuật khớp - Cột sống , Trung tâm Chấn thương chỉnh hình - Phẫu thuật tạo hình, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
516.	ThS. Phan Trung Tiến	Trưởng khoa, Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
517.	BSCCKI. Đào Trọng Nhân	Phó trưởng khoa , Khoa Gây mê hồi sức B, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
518.	BSCCKI. Ngô Tứ Cường	Phó trưởng khoa , Khoa Xét nghiệm huyết học - Trung tâm huyết học truyền máu, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
519.	BSCCKII. Đoàn Thị Phương Lý	Nguyên Phó trưởng khoa , Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
520.	BSCCKI. Đặng Thế Uyên	Trưởng khoa , Khoa Gây mê hồi sức Tim mạch- Trung tâm tim mạch, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
521.	ThS. Nguyễn Thị Hồng Hà	Trưởng khoa , Khoa Khám bệnh - Thăm dò chức năng Nhi, Trung tâm Nhi khoa, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
522.	ThS. Nguyễn Tất Dũng	Phó trưởng khoa Gây mê hồi sức Tim mạch, Trung tâm Tim mạch, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế



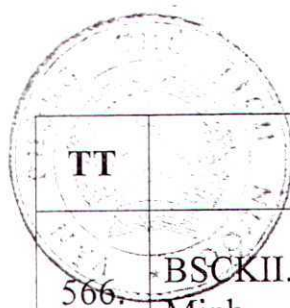
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
523.	TS. Nguyễn Viết Quang	Phụ trách Khoa Gây mê hồi sức A, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
524.	TS. Phạm Thị Minh Khoa	Trưởng khoa, Khoa Nội nhi Tổng hợp I - Trung tâm Nhi khoa, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
525.	Ông Nguyễn Văn Trì	Khoa Cấp cứu-Tim mạch can thiệp, Trung tâm tim mạch, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
526.	BSCKII. Hồ Mạnh Hùng	Phó trưởng khoa, Khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
527.	BSCKII. Nguyễn Thị Thanh	Nguyên Phó trưởng khoa, Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng, Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế
528.	BSCKII. Nguyễn Việt Dương	Giám đốc Bệnh viện Phong - Da Liễu Trung ương Quỳnh Lập, Bộ Y tế
529.	BSCKI. Nguyễn Duy Hùng	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Phong - Da Liễu Trung ương Quỳnh Lập, Bộ Y tế
530.	PGS. TS. Nguyễn Hữu Sáu	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo Nghiên cứu khoa học, Bệnh viện Da Liễu Trung ương, Bộ Y tế
531.	TS. Nguyễn Thị Phương Ngọc	Trưởng khoa, Khoa Hóa sinh, Bệnh viện Hữu Nghị, Bộ Y tế
532.	TS. Trần Cao Bính	Trưởng khoa, Khoa Chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng, Bệnh viện Răng Hàm mặt Trung ương Hà Nội, Bộ Y tế
533.	TS. Nguyễn Lê Thanh	Trưởng khoa, Khoa Điều trị tổng hợp, Bệnh viện Răng Hàm mặt Trung ương Hà Nội, Bộ Y tế
534.	TS. Trịnh Minh Hoan	Trưởng phòng, Phòng Chỉ đạo chương trình, Bệnh viện Phổi Trung ương, Bộ Y tế
535.	Ông Lê Mạnh Hùng	Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Phổi Trung ương, Bộ Y tế
536.	ThS. Đào Bích Vân	Trưởng khoa, Khoa Thăm dò và Phục hồi chức năng, Bệnh viện Phổi Trung ương, Bộ Y tế



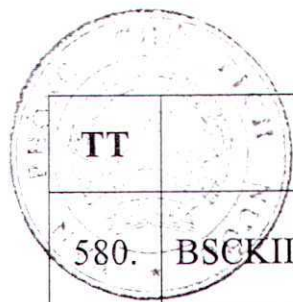
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
537.	BSCKII. Hà Tiến Quang	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bộ Y tế
538.	BSCKII. Đồng Quang Sơn	Trưởng khoa, Khoa Chấn thương chỉnh hình, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bộ Y tế
539.	BSCKII. Nguyễn Văn Sửu	Khoa Chấn thương chỉnh hình, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bộ Y tế
540.	BSCKI. Hoàng Văn Vượng	Phó Trưởng khoa, Khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bộ Y tế
541.	ThS. Lê Hùng Vương	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực chống độc, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bộ Y tế
542.	ThS. Nguyễn Thị Hạnh	Khoa Y học dân tộc, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bộ Y tế
543.	ThS. Lương Thị Phương Liên	Phụ trách Khoa Tâm thần, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bộ Y tế
544.	TS. Lê Đình Thanh	Phó Giám đốc Bệnh viện Thống Nhất, Bộ Y tế
545.	TS. Hoàng Văn Quang	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Thống Nhất, Bộ Y tế
546.	ThS. Vũ Thị Kim Cương	Trưởng khoa, Khoa Vi sinh, Bệnh viện Thống Nhất, Bộ Y tế
547.	BSCKII. Nguyễn Thị Hiền	Trưởng khoa, Khoa Nội tim mạch, Bệnh viện Thống Nhất, Bộ Y tế
548.	TS. Tạ Mạnh Cường	Trưởng phòng, Phòng Cấp cứu C1 - Viện Tim mạch, Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế
549.	Ths. Nguyễn Quỳnh Loan	Bác sĩ, Trung tâm Hô hấp, Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế
550.	PGS.TS. Trần Nhân Thắng	Phó Trưởng khoa, Khoa Dược Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế



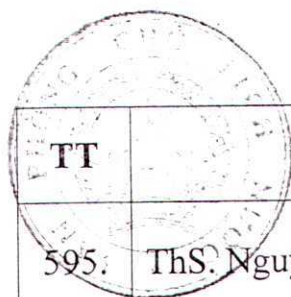
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
551.	BSCKII. Đỗ Mạnh Tuấn	Phó Trưởng khoa, Khoa Huyết học Truyền máu Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế
552.	BSCKI. Phan Việt Trung	Phó Trưởng khoa, Khoa Ngoại, Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế
553.	BSCKII. Đặng Thị Xuân	Trung tâm Chống độc, Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế
554.	ThS. Nguyễn Thị Thời Loan	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa, Bộ Y tế
555.	Bà Nguyễn Phúc Như Hà	Phó Trưởng khoa, Khoa Sinh học Phân tử, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa, Bộ Y tế
556.	TS. Nguyễn Mạnh Hùng	Trưởng khoa, Khoa Cai nghiện, Bệnh viện Tâm thần Trung ương I, Bộ Y tế
557.	TS. Kiều Công Thủy	Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Tâm thần Trung ương I, Bộ Y tế
558.	TS. Phạm Ngọc Đông	Trưởng khoa, Khoa Kết giác mạc, Bệnh viện Mắt Trung ương, Bộ Y tế
559.	PGS. TS. Trần Văn An	Phó Giám đốc Bệnh viện Mắt Trung ương, Bộ Y tế
560.	Bà Nguyễn Thị Bích Loan	Nguyên Điều dưỡng trưởng, phòng Hồi sức tích cực, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Bộ Y tế
561.	TS. Đồng Văn Hệ	Phó Trưởng khoa, Khoa Phẫu thuật thần kinh, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Bộ Y tế
562.	TS. Lê Tư Hoàng	Phó Trưởng khoa, Khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức, Bộ Y tế
563.	BSCKII. Nguyễn Đức Thuận	Trưởng khoa, Khoa Sản thường, Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bộ Y tế
564.	TS. Lê Thiện Thái	Phó Giám đốc Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bộ Y tế
565.	Bà Chu Thị Nga	Điều dưỡng Trưởng, Khoa Khám bệnh theo yêu cầu, Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bộ Y tế



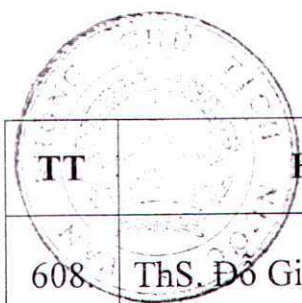
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
566.	BSCKII. Nguyễn Thị Hồng Minh	Giám đốc Trung tâm tư vấn Sức khỏe Sinh sản và Kế hoạch hóa gia đình, Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bộ Y tế
567.	ThS. Trần Thị Thanh Hà	Trưởng khoa, Khoa Dược, Bệnh viện Phụ sản Trung ương, Bộ Y tế
568.	BSCKI. Đặng Quốc Tuyên	Phó Trưởng khoa, Khoa Khám nội thần kinh, Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2, Bộ Y tế
569.	BSCKII. Lê Quốc Việt	Phó Giám đốc Bệnh viện E, Bộ Y tế
570.	ThS. Trần Quốc Khánh	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện E, Bộ Y tế
571.	BSCKII. Hàn Văn Bạ	Trưởng khoa, Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện E, Bộ Y tế
572.	BSCKII. Ngô Thị Thiên Hương	Trưởng khoa, Khoa khám bệnh, Bệnh viện E, Bộ Y tế
573.	ThS. Nguyễn Vĩnh Hưng	Trưởng khoa, Khoa Thận tiết niệu, Bệnh viện E, Bộ Y tế
574.	BSCKII. Dương Thanh Bình	Giám đốc Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, Bộ Y tế
575.	ThS. Nguyễn Xuân Đoàn	Phó Giám đốc Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, Bộ Y tế
576.	ThS. Trần Tiến Hùng	Phó Giám đốc Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, Bộ Y tế
577.	BSCKI. Trương Quang Hạnh	Trưởng phòng, Phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, Bộ Y tế
578.	BSCKII. Trương Văn Luyện	Phó Trưởng khoa, Khoa Nội Thần kinh, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
579.	TS. Phạm Hữu Thiện Chí	Phó Trưởng khoa, Khoa Ngoại Gan Mật Tụy, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế



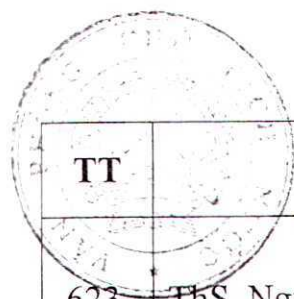
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
580.	BSCKII. Phạm Trí Dũng	Trưởng khoa, Khoa cấp cứu, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
581.	TS. Huỳnh Lê Phương	Phó Trưởng khoa, Khoa Ngoại Thần Kinh, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
582.	BSCKII. Hoàng Bá Dũng	Phó Trưởng khoa, Khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
583.	ThS. Phạm Thị Lệ Xuân	Phó Trưởng khoa, Khoa Phẫu thuật Gây mê Hồi sức, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
584.	TS. Nguyễn Anh Tài	Trưởng khoa, Khoa Nội thần kinh, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
585.	TS. Huỳnh Kim Phượng	Trưởng khoa, Khoa Chăm sóc sức khỏe theo yêu cầu, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
586.	BSCKII. Nguyễn Thị Ngọc Bích	Khoa Nội phổi, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
587.	TS. Trương Ngọc Hải	Trưởng khoa, Khoa Nội tổng quát, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
588.	TS. Trần Thị Hồng Hà	Trưởng khoa, Khoa Huyết học, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bộ Y tế
589.	ThS. Tô Mạnh Tuấn	Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bộ Y tế
590.	Bà Quản Thị Hoa	Điều dưỡng Trưởng, Khoa Nội Tiết Chuyển hóa di truyền, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bộ Y tế
591.	ThS. Lê Anh Dũng	Phó Trưởng khoa, Khoa Ngoại - Tiết niệu, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bộ Y tế
592.	ThS. Lê Xuân Sánh	Phó Giám đốc Bệnh viện 71 Trung ương, Bộ Y tế
593.	BSCKII. Lê Văn Trúc	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện 71 Trung ương, Bộ Y tế
594.	TS. Trần Viết Tiệp	Giám đốc Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Bộ Y tế



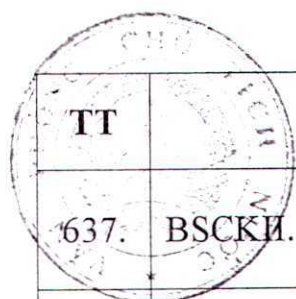
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
595.	ThS. Nguyễn Thị Muội	Phó Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Bộ Y tế
596.	Bà Đặng Thị Ly	Phó Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Bộ Y tế
597.	BSCKI. Đỗ Văn Tân	Phó Trưởng khoa, Khoa Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Bộ Y tế
598.	BSCKII. Phan Chính Đăng	Phó Trưởng khoa, Khoa Ngoại Thận - Tiết niệu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Bộ Y tế
599.	BSCKII. Vũ Văn Soát	Trưởng khoa, Khoa Sơ sinh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Bộ Y tế
600.	BS. Nguyễn Quốc Văn	Quyền trưởng Đơn vị Chăm cứu, điều trị và chăm sóc đặc biệt cho trẻ tự kỷ, bại não, Bệnh viện Chăm cứu Trung ương, Bộ Y tế
601.	Bà Nguyễn Minh Hạnh	Điều dưỡng Trưởng, Khoa Nội trú, Bệnh viện Chăm cứu Trung ương, Bộ Y tế
602.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung	Điều dưỡng Trưởng, Khoa điều trị ban ngày, Bệnh viện Chăm cứu Trung ương, Bộ Y tế
603.	ThS. Bùi Thị Thanh Thúy	Khoa Nhi, Bệnh viện Chăm cứu Trung ương, Bộ Y tế
604.	BSCKI. Phạm Thị Ninh	Khoa Nội trú, Bệnh viện Chăm cứu Trung ương, Bộ Y tế
605.	ThS. Dương Văn Tâm	Phó Trưởng khoa, Khoa Nhi, Trưởng Đơn vị Điều trị liệt vận động và rối loạn ngôn ngữ trẻ em, Bệnh viện Chăm cứu Trung ương, Bộ Y tế
606.	BSCKI. Vũ Thị Kim Dung	Trưởng khoa, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Chăm cứu Trung ương, Bộ Y tế
607.	BSCKI. Doãn Thị Hồng Phương	Phó Trưởng khoa, Khoa Điều trị nội trú, Bệnh viện Chăm cứu Trung ương, Bộ Y tế



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
608.	ThS. Đỗ Gia Quý	Phó Trưởng khoa, Khoa Dưỡng sinh xoa bóp bấm huyệt, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
609.	ThS. Nguyễn Tiến Hưng	Trưởng khoa, Khoa Dưỡng sinh - Xoa bóp bấm huyệt, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
610.	TS. Phạm Thị Tuyết Mai	Phó Trưởng khoa, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
611.	BSCKI. Nguyễn Thị Song Hoài	Khoa Thăm dò chức năng, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
612.	BSCKI. Nguyễn Thị Phương Hoa	Phó Trưởng khoa, Khoa Điều trị toàn diện, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
613.	TS. Trần Phương Đông	Phó Trưởng khoa, Khoa Điều trị Quốc tế, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
614.	ThS. Phạm Hồng Vân	Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
615.	Bà Phí Thị Hòa	Điều dưỡng trưởng, Khoa Dưỡng sinh Xoa bóp Bấm Huyệt, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
616.	BSCKII. Nguyễn Tường Vân	Giám đốc Bệnh viện C Đà Nẵng, Bộ Y tế
617.	TS. Võ Thị Hà Hoa	Phó Giám đốc Bệnh viện C Đà Nẵng, Bộ Y tế
618.	ThS. Nguyễn Thị Thanh Bình	Nguyên Trưởng khoa, Khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện C Đà Nẵng, Bộ Y tế
619.	TS. Phạm Ngọc Thạch	Phó Giám đốc Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương, Bộ Y tế
620.	BSCKI. Nguyễn Văn Thắng	Cố vấn Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương, Bộ Y tế
621.	ThS. Nguyễn Văn Chi	Giám đốc Bệnh viện Điều dưỡng Phục hồi chức năng Trung ương, Bộ Y tế
622.	DS. Đặng Thị Kim Lan	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Hóa - Dược phẩm MEKOPHAR, Bộ Y tế




TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
623.	ThS. Nguyễn Hoài Nam	Giám đốc Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp, thành phố Hồ Chí Minh
624.	Ông Võ Thuận Anh	Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Bình Dân, thành phố Hồ Chí Minh
625.	Bà Bùi Thị Hồng Ngọc	Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới, thành phố Hồ Chí Minh
626.	BSCKI. Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Trưởng khoa, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương, thành phố Hồ Chí Minh
627.	BSCKI. Phạm Thị Huỳnh Giao	Trưởng khoa, Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương, thành phố Hồ Chí Minh
628.	BSCKII. Nguyễn Thuận Hòa	Trưởng khoa, Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương, thành phố Hồ Chí Minh
629.	TS. Đỗ Quốc Huy	Phó giám đốc Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương, thành phố Hồ Chí Minh
630.	BSCKI. Lý Huy Khánh	Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương, thành phố Hồ Chí Minh
631.	ThS. Vũ Tiến Quốc Thái	Phó Trưởng khoa, Khoa Ngoại Tổng hợp Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương, thành phố Hồ Chí Minh
632.	ThS. Huỳnh Thị Thanh Trang	Phó Trưởng phòng, Phòng Chỉ đạo tuyến Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương, thành phố Hồ Chí Minh
633.	ThS. Hồ Thị Đoan Trinh	Trưởng khoa, Khoa Điều trị đau - Vật lý Trị liệu - Y học cổ truyền, Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương, thành phố Hồ Chí Minh
634.	BSCKII. Nguyễn Thanh Hùng	Phó Giám đốc Bệnh viện Da liễu, thành phố Hồ Chí Minh
635.	ThS. Hà Văn Phước	Phó Trưởng khoa, Khoa Xét nghiệm Bệnh viện Da liễu, thành phố Hồ Chí Minh
636.	BSCKII. Huỳnh Văn Hy	Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa Khu vực Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh

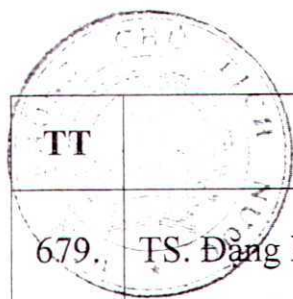


TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
637.	BSCKII. Nguyễn Phú Định	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
638.	BSCKII. Nguyễn Thị Phương Lan	Phó Trưởng phòng, Khoa Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện Đa khoa Khu vực Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
639.	BSCKII. Trịnh Phú Xuân	Nguyên Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
640.	BSCKII. Nguyễn Thị Kim Xuyên	Trưởng khoa, Khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh
641.	Bà Trần Thị Tuyết Hạnh	Hộ sinh trưởng, Khoa Hậu phẫu - Hậu sản B, Bệnh viện Hùng Vương, thành phố Hồ Chí Minh
642.	ThS. Diệp Hữu Thắng	Trưởng khoa, Khoa Giác mạc Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh
643.	ThS. Phí Duy Tiến	Phó Giám đốc Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh
644.	TS. Trần Hải Yến	Phó Giám đốc Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh
645.	BSCKII. Võ Văn Tiến	Giám đốc Bệnh viện Nguyễn Trãi, thành phố Hồ Chí Minh
646.	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Nguyễn Trãi, thành phố Hồ Chí Minh
647.	BSCKI. Nguyễn Thành Long	Giám đốc Bệnh viện Nhân Ái, thành phố Hồ Chí Minh
648.	TS. Nguyễn Đình Phú	Phó Giám đốc Bệnh viện Nhân dân 115, Thành phố Hồ Chí Minh
649.	ThS. Vũ Đình Thắng	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc, Bệnh viện Nhân dân 115, Thành phố Hồ Chí Minh
650.	ThS. Chu Tấn Sĩ	Trưởng khoa, Khoa Ngoại Thần kinh, Bệnh viện Nhân dân 115, Thành phố Hồ Chí Minh

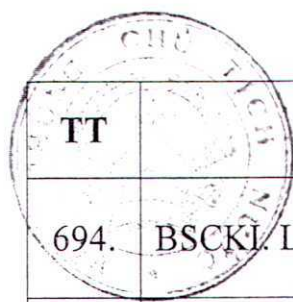
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
651.	Bà. Nguyễn Thị Ngoan	Điều dưỡng trưởng, Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình, Bệnh viện Nhân dân 115, Thành phố Hồ Chí Minh
652.	Bà. Bùi Thị Mỹ	Điều dưỡng trưởng, Khoa Gây mê hồi sức, Bệnh viện Nhân dân 115, Thành phố Hồ Chí Minh
653.	Bà. Trần Thị Hồng Yến	Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
654.	BSCKII. Đinh Hữu Hào	Phó trưởng khoa, Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
655.	BSCKI. Nguyễn Đức Vũ	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
656.	TS. Trần Việt Hồng	Trưởng khoa, Khoa Tai mũi họng, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
657.	BSCKII. Lê Việt Hùng	Trưởng khoa, Khoa Ngoại thận - Tiết niệu, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
658.	Bà Nguyễn Thị Như Lan	Hộ sinh trưởng, Khoa Sản thường, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
659.	BSCKII. Nguyễn Ánh Tuyết	Phó Giám đốc Bệnh viện Nhân dân Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
660.	ThS. Nguyễn Thị Việt Thi	Trưởng khoa, Khoa Dược, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
661.	DSCKI. Hồ Ngọc Liên	Trưởng khoa, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Nhân dân Gia Định, thành phố Hồ Chí Minh
662.	BSCKII. Nguyễn Minh Tiến	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực - chống độc, Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh
663.	BSCKII. Nguyễn Bạch Huệ	Nguyên Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực - chống độc, Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh
664.	ThS. Đặng Thanh Tuấn	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức Ngoại, Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh



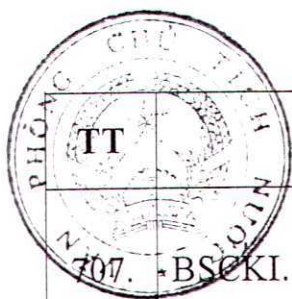
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
665.	Bà Lê Thị Uyên Ly	Điều dưỡng Trưởng, Khoa Hồi sức tích cực - chống độc, Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh
666.	ThS. Nguyễn Kiến Mậu	Trưởng khoa, Khoa Sơ sinh Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh
667.	BS. Nguyễn Duy Tiên	Trưởng khoa, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh
668.	Bà Lê Thị Hồng Linh	Điều dưỡng trưởng, Khoa Cấp cứu Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh
669.	ThS. Nguyễn Phước Chương	Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh
670.	Bà Đỗ Thu Cẩm	Điều dưỡng trưởng, Khoa Dinh dưỡng, Bệnh viện Nhi Đồng 1, thành phố Hồ Chí Minh
671.	Bà Huỳnh Thị Phương Thảo	Điều dưỡng trưởng, Khoa Hồi sức tích cực và chống độc, Bệnh viện Nhi Đồng 2, Tp. Hồ Chí Minh
672.	BSCKII. Nguyễn Thanh Hương	Trưởng khoa, Khoa Dịch vụ 2, Bệnh viện Nhi Đồng 2, thành phố Hồ Chí Minh
673.	BSCKI. Nguyễn Thị Lệ Thủy	Trưởng khoa, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Nhi Đồng 2, thành phố Hồ Chí Minh
674.	Bà Đinh Thị Diễm Thúy	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nhiễm, Bệnh viện Nhi Đồng 2, thành phố Hồ Chí Minh
675.	ThS. Trần Thị Ngọc Anh	Trưởng khoa, Khoa Xét nghiệm vi sinh, Bệnh viện Nhi Đồng 2, thành phố Hồ Chí Minh
676.	Bà Nguyễn Thị Hoàng Nhu	Điều dưỡng, Khoa Hồi sức Tích cực và Chống độc, Bệnh viện Nhi Đồng 2, thành phố Hồ Chí Minh
677.	BSCKII. Nguyễn Đình Duy	Phó Giám đốc Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, thành phố Hồ Chí Minh
678.	BSCKII. Nguyễn Trí Thức	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, thành phố Hồ Chí Minh



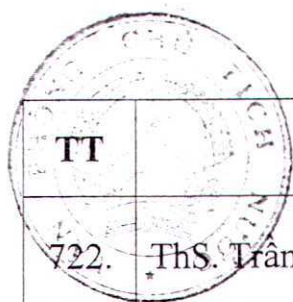
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
679.	TS. Đặng Huy Quốc Thịnh	Phó Giám đốc Bệnh viện Ung Bướu, thành phố Hồ Chí Minh
680.	BSCKII. Nguyễn Bá Trung	Phó Trưởng khoa, Khoa Ngoại 2, Bệnh viện Ung Bướu thành phố Hồ Chí Minh
681.	ThS. Nguyễn Đức Minh	Phó Giám đốc Bệnh viện Răng Hàm Mặt thành phố Hồ Chí Minh
682.	BSCKI. Văn Trí Thiện	Quyền Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Răng Hàm Mặt thành phố Hồ Chí Minh
683.	ThS. Lê Quang Thanh	Giám đốc Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
684.	TS. Hoàng Thị Diễm Tuyết	Phó Giám đốc Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
685.	BSCKII. Tô Thị Minh Nguyệt	Trưởng khoa, Khoa Khám, Bệnh Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
686.	BSCKII. Nguyễn Thị Minh Tuyết	Phó Trưởng phòng, Phòng Công nghệ thông tin, Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
687.	BSCKII. Bùi Thanh Vân	Trưởng khoa, Khoa Cấp cứu chống độc, Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
688.	BSCKII. Nguyễn Ban Mai	Phó Trưởng khoa, Khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
689.	Bà Lý Bạch Thu Nga	Phó Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
690.	Bà Nguyễn Thị Tuyết Hằng	Phó Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
691.	Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh	Hộ sinh trưởng khoa, Khoa Khám bệnh Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
692.	Bà Nguyễn Thị Vinh Hậu	Hộ sinh trung cấp, Khoa Sanh, Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh
693.	Bà Lê Thị Tiên	Hộ sinh trưởng, Khoa Phụ, Bệnh viện Từ Dũ, thành phố Hồ Chí Minh



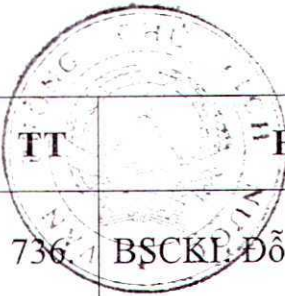
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
694.	BSCKI. Lê Phước Long	Phó Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền, thành phố Hồ Chí Minh
695.	BSCKI. Lê Vĩnh Hoàng	Giám đốc Bệnh viện Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
696.	BS. Phan Thị Thảo Trang	Trưởng khoa, Khoa phụ sản, Bệnh viện Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
697.	BSCKI. Lê Văn Trương	Giám đốc Bệnh viện Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh
698.	BSCKI. Hoàng Thị Hạnh	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh
699.	BSCKII. Nguyễn Văn Mười	Giám đốc Bệnh viện Quận Bình Tân, thành phố HCM
700.	BSCKI. Nguyễn Hữu Thơ	Giám đốc Bệnh viện huyện Nhà Bè, thành phố HCM
701.	BS. Văn Thị Hồng Nam	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
702.	ThS. Võ Thị Ngọc Thúy	Phó Trưởng khoa, Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản - sức khỏe trẻ em, Trung tâm Y tế Dự phòng quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
703.	BSCKI. Nguyễn Thanh Khê	Phó Giám đốc kiêm Trưởng khoa Y tế công cộng Trung tâm Y tế Dự phòng quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
704.	BSCKI. Đỗ Thu Hồng	Trưởng khoa, Khoa Chăm sóc Sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Dự phòng quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
705.	BSCKI. Nguyễn Thị Thục	Trưởng phòng, Phòng Truyền thông - Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Y tế Dự phòng quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
706.	Ông Lê Văn Chính	Trưởng khoa, Khoa An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế Dự phòng quận 10, thành phố Hồ Chí Minh



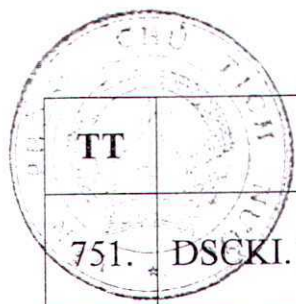
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
707.	BSCKI. Nguyễn Thị Yên Oanh	Trưởng khoa, Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Dự phòng quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
708.	BSCKII. Nguyễn Trung Hòa	Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
709.	BS. Trần Quang Minh	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
710.	BS. Nguyễn Thị Giàu	Trưởng phòng, Phòng Y tế quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
711.	ThS. Phan Nguyễn Thanh Vân	Phó Giám đốc Bệnh viện Truyền máu Huyết học, thành phố Hồ Chí Minh
712.	BSCKI. Lục Duy Lạc	Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bình Dương
713.	BSCKI. Nguyễn Ngọc Liên	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Bình Dương
714.	BSCKI. Đào Thị Mỹ Phượng	Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Tỉnh Bình Dương
715.	Bà Hà Thị Đào	Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng Trung tâm y tế huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương
716.	BSCKI. Nguyễn Thị Thanh Hội	Chi Cục trưởng Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình Tỉnh Bình Dương
717.	BSCKI. Từ Tấn Thứ	Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Bình Dương
718.	DSCKI. Phan Văn Khinh	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Tiền Giang
719.	BSCKI. Ngô Văn Cầm	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công, tỉnh Tiền Giang
720.	ĐDCKI. Nguyễn Thị Mỹ Linh	Trưởng phòng, Phòng điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
721.	BSCKII. Lê Đăng Ngạn	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Tiền Giang



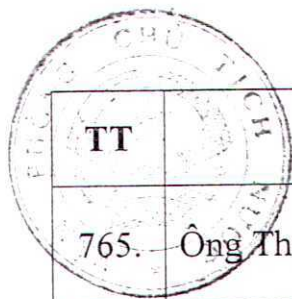
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
722.	ThS. Trần Xuân Mai	Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Tiền Giang
723.	DSCKI. Nguyễn Ngọc Thúy	Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm, tỉnh Tiền Giang
724.	BSCKI. Dương Thị Loan	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang
725.	BSCKI. Văn Công Tâm	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
726.	BSCKI. Lê Hữu Quyền	Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
727.	BSCKI. Nguyễn Phú Cường	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang
728.	BSCKI. Nguyễn Hữu Tuấn	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang
729.	Bà Nguyễn Thị Tiếng	Trưởng Trạm Y tế, Trung tâm Y tế xã Phú Thạnh, Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang
730.	BSCKI. Trần Văn Thành	Trưởng phòng, Phòng Y tế, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang
731.	Bà Phan Thị Dương	Phó Trưởng phòng, Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học, Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Tiền Giang
732.	Bà Nguyễn Thị Hải Lý	Phó Trưởng khoa, Khoa Y, Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Tiền Giang
733.	DS. Nguyễn Thị Ngoan	Giáo viên, Khoa Dược, Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Tiền Giang
734.	DS. Nguyễn Văn Chính	Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Calapharco, tỉnh Tiền Giang
735.	BSCKII. Trần Thanh Thảo	Giám đốc Sở Y tế tỉnh Tiền Giang



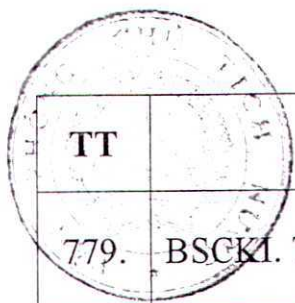
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
736.	BSCKI. Đỗ Văn Hồng	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Tiền Giang
737.	DSCKI. Châu Ngọc Thủy	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Tiền Giang
738.	BSCKI. Nguyễn Ngọc Năm	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp
739.	BSCKII. Võ Thị Kim Oanh	Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp
740.	BSCKI. Lý Thị Ngọc Trinh	Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp
741.	Bà Tăng Thị Ni	Phó Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp
742.	ThS. Trần Văn Hai	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp
743.	Bà Lê Thị Phương Thùy	Giám đốc Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp
744.	BS. Nguyễn Thị Trúc Mai	Trưởng phòng, Phòng Y tế huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
745.	ThS. Nguyễn Thị Hương	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học, Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Đồng Tháp
746.	Bà Trần Thị Hà	Phó Trưởng phòng, Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học, Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Đồng Tháp
747.	BSCKI. Hồ Ngọc Thành	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp
748.	BSCKI. Nguyễn Văn Thu	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp
749.	BSCKI. Huỳnh Quang Tiên	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp
750.	BSCKI. Nguyễn Văn Thống	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp



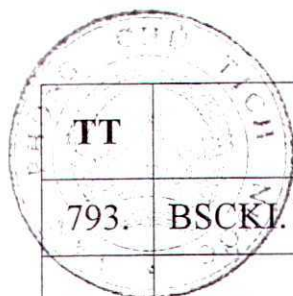
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
751.	ĐSCKI. Lâm Thị Ngọc Kim	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
752.	Bà Trương Thị Lý	Phó Trưởng khoa, Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
753.	BSCKII. Nguyễn Hữu Thành	Giám đốc Bệnh viện Phổi tỉnh Đồng Tháp
754.	BSCKI. Võ Thị Kim Phượng	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp - Vật tư y tế, Bệnh viện Đa khoa huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
755.	BSCKI. Lê Thị Bích Loan	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp
756.	BSCKI. Trần Văn Cường	Trưởng khoa, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp
757.	Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp
758.	Bà Nguyễn Thị Tuyết Hương	Điều dưỡng Trưởng, khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Đồng Tháp
759.	BSCKI. Nguyễn Văn Hóa	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp
760.	ĐSCKI. Trần Thị Hòa	Trưởng khoa, Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp
761.	TS. Nguyễn Thị Minh Đức	Trưởng khoa, Khoa Nội Thần kinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp
762.	BSCKI. Trương Thanh Luật	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
763.	BS. Bùi Thị Bé	Trưởng trạm Y tế xã Phú Điền, Trung tâm Y tế huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
764.	BS. Tống Minh Hùng	Nguyên Giám đốc Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp



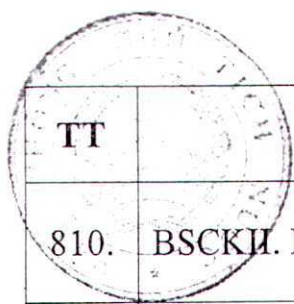
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
765.	Ông Thái Minh Tâm	Trưởng khoa, Khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa Khu vực Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
766.	BSCKI. Lưu Thị Thu Hà	Trưởng khoa, Khoa Kiểm soát Bệnh truyền nhiễm - Vắc xin - Sinh phẩm và Phòng chống sốt rét, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Đồng Tháp
767.	BSCKI. Nguyễn Đăng Đồng	Trưởng khoa, Khoa Nội tổng hợp Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
768.	BSCKI. Võ Hữu Tấn	Trưởng khoa, Khoa Liên chuyên khoa, Bệnh viện Đa khoa khu vực Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
769.	Bà Trần Thị Nga	Phó Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng Bệnh viện Đa khoa Khu vực Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp
770.	BSCKI. Nguyễn Thị Thu Nga	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện Đa khoa huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
771.	Ông Nguyễn Văn Sanh	Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện Đa khoa huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
772.	BSCKI. Huỳnh Thị Thanh Thủy	Phó Trưởng khoa, Khoa Nội Thần kinh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Tháp
773.	ThS. Nguyễn Tấn Hưng	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Đồng Tháp
774.	Bà Bùi Thị Biêng	Nguyên Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang
775.	BSCKI. Vũ Công Bình	Trưởng khoa, Khoa Ngoại Tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang
776.	Bà Nguyễn Kim Chi	Nguyên Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang
777.	BSCKII. Võ Thị Thu Hương	Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang
778.	BSCKII. Trần Lệ Thu	Giám đốc Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe Sinh sản tỉnh Kiên Giang



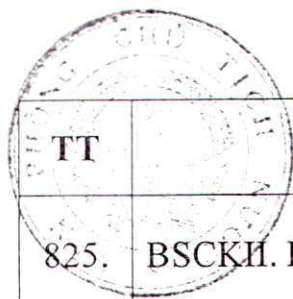
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
779.	BSCKI. Trương Khánh Thuận	Phó Giám đốc, Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang
780.	BS. Sử Thị Bước	Trưởng Khoa, Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Nội soi, Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang
781.	Bà Trần Thị Diên	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội B, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang
782.	BSCKII. Nguyễn Văn Đài	Trưởng phòng, Phòng Hành chính Quản trị, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang
783.	BSCKII. Nguyễn Ngọc Hùng	Trưởng khoa, Khoa Mắt, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang
784.	Ông Nguyễn Phong Linh	Điều dưỡng trưởng, Khoa Hồi sức chống độc, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang
785.	Bà Ngô Thị Nga	Điều dưỡng Trưởng, khoa Huyết học Truyền máu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang
786.	BSCKI. Trần Thị Bích Nguyệt	Trưởng khoa, Khoa Dinh dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang
787.	BSCKI. Võ Văn Thắm	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Đồng Tháp Mười, tỉnh Long An
788.	BSCKI. Dương Nguyệt Thu	Trưởng khoa, Khoa Sản - Sinh đẻ Kế hoạch, Bệnh viện Đa khoa khu vực Cần Giuộc, tỉnh Long An
789.	BSCKII. Chung Văn Kiều	Giám đốc Trung tâm Y tế Thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An
790.	Bà Bùi Thị Hòa Bình	Điều dưỡng Trưởng, Khoa Cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An
791.	DSCKI. Huỳnh Thị Thanh Phượng	Trưởng khoa, Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An
792.	BS. Trần Phước Đoàn	Giám đốc Trung tâm Kiểm dịch Y tế Quốc tế, tỉnh Tây Ninh



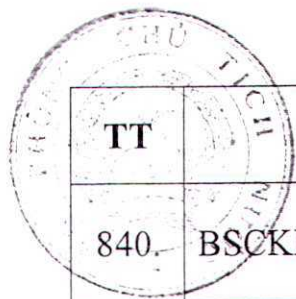
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
793.	BSCKI. Ngô Kim Thuận	Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Tây Ninh
794.	BS. Đào Thị Lan	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
795.	BSCKI. Trần Văn Út	Giám đốc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long
796.	DSCKI. Mai Thanh Hùng	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long
797.	BSCKI. Văn Công Minh	Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long
798.	BSCKI. Lưu Thành Đoàn	Chánh Thanh tra Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long
799.	DSCKI. Huỳnh Thị Dạm	Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Vĩnh Long
800.	BSCKI. Huỳnh Thanh Trí	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
801.	BS. Đặng Thị Thu Thủy	Giám đốc Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Vĩnh Long
802.	BSCKII. Huỳnh Văn Hải	Giám đốc Bệnh viện Y dược cổ truyền thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
803.	BSCKI. Châu Văn Đệ	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
804.	Ông Nguyễn Quang Minh	Trưởng khoa, Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Đa khoa thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long
805.	BSCKI. Nguyễn Văn Diễm	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long
806.	BSCKI. Võ Thanh Long	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long
807.	BSCKII. Võ Thị Thu Hương	Phó Trưởng khoa, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long
808.	Ông Nguyễn Thành Bảnh	Chi Cục trưởng, Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm tỉnh Vĩnh Long
809.	BSCKI. Tăng Xuân Đĩnh	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau



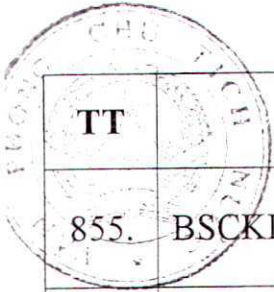
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
810.	BSCKII. Huỳnh Văn Hùng	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Cà Mau
811.	BSCKI. Nguyễn Kim Liên	Trưởng khoa, Khoa Phụ, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Cà Mau
812.	BSCKI. Tô Thị Tuyết Nga	Phó Giám đốc Trung tâm Phòng chống các bệnh Xã hội tỉnh Cà Mau
813.	BSCKI. Phạm Minh Pha	Phó Giám đốc Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Cà Mau
814.	BS. Lê Văn Tân	Trưởng khoa, Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau
815.	BSCKII. Dương Minh Tùng	Phó Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Cà Mau
816.	BSCKI. Nguyễn Chí Dũng	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau
817.	BSCKI. Lê Anh Hải	Trưởng khoa, Khoa Phẫu thuật, Bệnh viện Đa khoa khu vực Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
818.	BSCKII. Nguyễn Hữu Hạnh	Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế tỉnh Cà Mau
819.	BSCKI. Nguyễn Quốc Khánh	Phó Giám đốc Bệnh viện Điều dưỡng Phục hồi chức năng tỉnh Cà Mau
820.	BSCKII. Dương Quốc Thống	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
821.	BSCKI. Trần Minh Thiệt	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Năm Căn, tỉnh Cà Mau
822.	BS. Phạm Anh Trưởng	Phó Trưởng khoa, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau
823.	BSCKI. Huỳnh Trung Đoàn	Phó Giám đốc Trung tâm Giám định y khoa, tỉnh Sóc Trăng
824.	BSCKI. Nguyễn Triệu Tỷ	Giám đốc Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng




TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
825.	BSCKH. Hồng Tuấn Hoà	Trưởng khoa, Khoa nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng
826.	BSCKI. Nguyễn Văn Sỏi	Phó Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực & chống độc nội, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng
827.	BSCKI. Lê Minh Toàn	Phó Giám đốc Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Sóc Trăng
828.	BSCKI. Nguyễn Thanh Hoàng	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng
829.	BSCKI. Lê Văn Tới	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
830.	BSCKI. Nguyễn Phước Lộc	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng
831.	BSCKI. Thái Tín Hiền	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng
832.	BSCKI. Nguyễn Văn Khởi	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng
833.	BSCKI. Mạc Kim Toại	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên tỉnh Sóc Trăng
834.	BSCKI. Vương Văn Quang	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng
835.	BSCKI. Trương Thanh Phương	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng
836.	BSCKI. Võ Thành Danh	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
837.	BSCKI. Trần Thanh Sang	Chánh Văn phòng Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng
838.	BSCKI. Trần Thế Hùng	Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng
839.	BSCKI. Trần Thanh Bình	Phó Giám đốc Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS, tỉnh Sóc Trăng



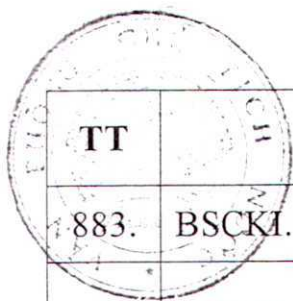
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
840.	BSCKI. Đỗ Văn Tuấn	Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
841.	BSCKI. Trương Khánh Vinh	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
842.	BSCKI. Đặng Văn Nguyên	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, Bệnh viện Đa khoa huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng
843.	BSCKI. Lâm Văn Giàu	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, Bệnh viện Đa khoa huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
844.	BSCKI. Võ Dao Chi	Trưởng khoa, Khoa Huyết học, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai
845.	BSCKII. Nguyễn Mạnh Dũng	Chánh Thanh tra Sở Y tế tỉnh Đồng Nai
846.	BSCKI. Trịnh Công Đức	Trưởng khoa, Khoa Cấp cứu, Bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
847.	DSCKI. Nguyễn Anh Đức	Công ty Cổ phần Dược Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai
848.	BSCKII. Nguyễn Minh Hải	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
849.	BSCKI. Hà Thị Thu Hằng	Phó Giám đốc Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản, tỉnh Đồng Nai
850.	BSCKI. Trần Thị Hạnh	Giám đốc Trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản, tỉnh Đồng Nai
851.	BSCKI. Hồ Văn Hoài	Trưởng Trạm Y tế xã Phú Lý, Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
852.	BSCKII. Nguyễn Xuân Hùng	Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
853.	BSCKI. Nguyễn Ngọc Hương	Trưởng khoa, Khoa Hồi sức tích cực và chống độc, Bệnh viện Đa khoa khu vực Định Quán, tỉnh Đồng Nai
854.	BSCKII. Trần Thị Quỳnh Hương	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai



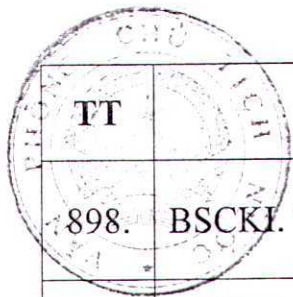
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
855.	BSCKII. Trần Thanh Nam	Giám đốc Trung tâm Giám định y khoa tỉnh Đồng Nai
856.	BSCKI. Nhâm Thị Nhung	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
857.	BSCKI. Nguyễn Thanh Quang	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai
858.	BS. Hoàng Văn Thành	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai
859.	ThS. Hồ Văn Thúc	Trưởng khoa, Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
860.	BSCKI. Đoàn Thị Minh Thúy	Trưởng khoa, Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
861.	BSCKI. Nguyễn Thị Hoàng Trinh	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
862.	BSCKII. Ngô Đức Tuấn	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai
863.	BSCKI. Hà Thị Vân	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
864.	ThS. Bùi Văn Linh	Giám đốc Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS, tỉnh Bình Phước
865.	BSCKI. Hoàng Văn Thanh	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước
866.	BSCKI. Nguyễn Hoàng Huân	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu
867.	BSCKII. Trần Thanh Long	Giám đốc Trung tâm Phòng, chống bệnh xã hội tỉnh Bạc Liêu
868.	BSCKI. Trần Đồng Lực	Trưởng khoa, Khoa Cận lâm sàng - Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu



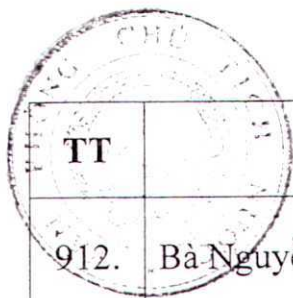
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
869.	BSCKII. Nguyễn Văn Nin	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu
870.	BSCKI. Lê Thị Thu Phương	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu
871.	BSCKI. Ngô Thị Kim Phượng	Trưởng khoa, Khoa Cấp cứu hồi sức tích cực và chống độc, Bệnh viện Đa khoa Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu
872.	BSCKI. Nhan Văn Ứng	Trưởng phòng, Phòng Khám Đa khoa khu vực Điền Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu
873.	BSCKI. Cao Minh Lễ	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
874.	BSCKI. Trần Huỳnh Phú Hùng	Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản tỉnh An Giang
875.	BSCKI. Huỳnh Thảo Trường	Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản tỉnh An Giang
876.	BSCKI. Nguyễn Văn No	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
877.	BSCKI. Lâm Vũ Tâm	Phó Trưởng khoa, Khoa Phụ sản Bệnh viện Đa khoa thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
878.	BSCKI. Hồ Trần Công	Quyền Trưởng khoa, Khoa Liên chuyên khoa, Bệnh viện Đa khoa thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang
879.	BSCKI. Trương Thị Ngọc Thúy	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện An Phú, tỉnh An Giang
880.	BS. Trang Triều Hưng	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức hành chính, Bệnh viện Đa khoa huyện An Phú, tỉnh An Giang
881.	BSCKI. Dương Hoài Phương	Trưởng khoa, Khoa Mắt - Tai Mũi Họng - Răng Hàm Mặt, tỉnh An Giang
882.	BS. Phạm Quang Quốc Uy	Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang



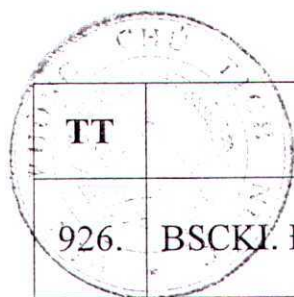
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
883.	BSCKI. Tô Anh Chiêu	Chánh Thanh tra Sở Y tế tỉnh Trà Vinh
884.	BSCKI. Lê Thị Bé Năm	Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Trà Vinh
885.	ThS. Nguyễn Thành Quân	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh
886.	DS. Nguyễn Thành Sĩ	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Dược TV. Pharm, tỉnh Trà Vinh
887.	DS. Hà Văn Đồng	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Dược TV. Pharm, tỉnh Trà Vinh
888.	BSCKI. Nguyễn Thanh Giang	Chánh Thanh tra Sở Y tế tỉnh Hậu Giang
889.	DSCKI. Nguyễn Thanh Thế	Trưởng phòng, Phòng nghiệp vụ Dược, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang
890.	BSCKI. Nguyễn Hoàng Lệ Hương	Giám đốc Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản tỉnh Hậu Giang
891.	BSCKII. Trần Phong Nhã	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
892.	Ông Lê Văn Tạo	Chánh Văn phòng, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang
893.	BSCKI. Lâm Diệu Quang	Phó Trưởng phòng, Phòng nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang
894.	BSCKI. Võ Phước Thiện	Trưởng phòng, Phòng Y tế thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
895.	BSCKI. Nguyễn Văn Thịnh	Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang
896.	BSCKI. Lê Văn Hết	Trưởng Phòng khám Khu vực Trà Lồng, Trung tâm Y tế huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
897.	Bà Huỳnh Kim Chi	Phó trưởng Khoa, Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang



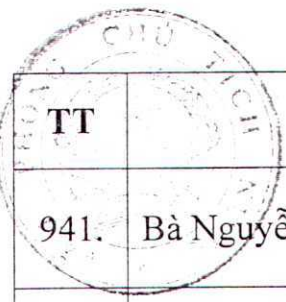
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
898.	BSCKI. Trần Hoàng Vũ	Giám đốc Bệnh viện Lao và bệnh phổi tỉnh Hậu Giang
899.	BSCKII. Lê Quốc Chánh	Giám đốc Bệnh viện Ung bướu, thành phố Cần Thơ
900.	Bà Đoàn Thị Lan	Điều dưỡng Trưởng, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ
901.	BSCKI. Phạm Thị Nguyên	Phó Giám đốc Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản thành phố Cần Thơ
902.	BSCKI. Trần Văn Phúc	Trưởng khoa, Khoa Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ
903.	BSCKII. Hồ Anh Thủy	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
904.	BSCKI. Phan Văn Vị	Trưởng khoa, Khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Đa khoa quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ
905.	BSCKI. Nguyễn Xuân Việt	Phó Giám đốc Bệnh viện Huyết học Truyền máu thành phố Cần Thơ
906.	DS. Phạm Thị Xuân Thắm	Trưởng phòng, Phòng nghiên cứu và phát triển, Công ty cổ phần Dược Hậu Giang, thành phố Cần Thơ
907.	DSCKI. Lưu Danh Anh Thư	Phó trưởng phòng, Phòng Nghiên cứu và phát triển, Công ty cổ phần Dược Hậu Giang, thành phố Cần Thơ
908.	BSCKI. Lê Kim Xuân Quyên	Khoa Sản Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre
909.	BSCKII. Võ Thị Kim Loan	Phó Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bến Tre
910.	BSCKI. Nguyễn Thị Bạch Tâm	Trưởng phòng, Phòng Hành chính tổ chức Cán bộ, Bệnh viện Y học cổ truyền, tỉnh Bến Tre
911.	Ông Ngô Văn Đẩu	Điều dưỡng trưởng, Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc, Bệnh viện Đa khoa khu vực Cù Lao Minh, tỉnh Bến Tre



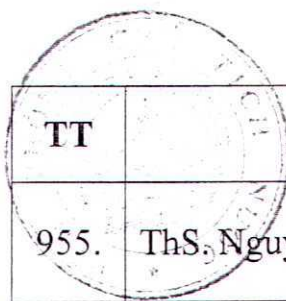
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
912.	Bà Nguyễn Thị Hằng	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cù Lao Minh, tỉnh Bến Tre
913.	Ông Trần Văn Long	Giám đốc Trung tâm Bảo trợ người bệnh tâm thần tỉnh Bến Tre
914.	Ông Nguyễn Ngọc Minh	Phó Trưởng khoa, Khoa A, Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bến Tre
915.	Ông Phạm Văn Thành	Phó Trưởng khoa, Khoa Kiểm soát dịch bệnh, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bến Tre
916.	BSCKI. Lê Thị Thiện	Trưởng khoa, Khoa Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
917.	Bà Nguyễn Thị Kiều Nga	Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức hành chính, Bệnh viện Đa khoa huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
918.	Bà Trần Thị Kim Hoàng	Điều dưỡng trưởng, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đa khoa huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
919.	Bà Nguyễn Thị Minh Tâm	Trưởng khoa, Khoa Sản, Bệnh viện Đa khoa huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
920.	DS. Nguyễn Văn Tùng	Trưởng khoa, Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
921.	BS. Nguyễn Thanh Bình	Trạm trưởng Trạm Y tế xã Thạnh Trị, Trung tâm Y tế huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
922.	BSCKI. Lê Minh Hải	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
923.	BS. Lê Văn Thịnh	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
924.	Ông Lê Hùng Phương	Trưởng khoa, Khoa Vệ sinh An toàn thực phẩm, Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
925.	Bà Trần Thị Hồng Hạnh	Phó Trưởng khoa, Khoa Kiểm soát dịch bệnh, Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre



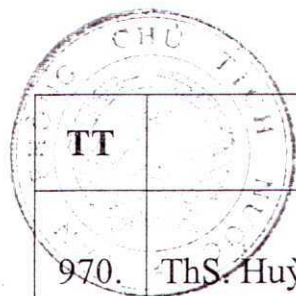
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
926.	BSCKI. Đỗ Thị Hồng Nga	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
927.	BS. Hồ Văn Thái	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Mô Cày Bắc, tỉnh Bến Tre
928.	BSCKI. Nguyễn Thị Thời	Trưởng Liên Khoa Nội - Nhi - Nhiễm, Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
929.	Bà Đặng Thị Bé	Khoa Nội Nhi - Nhiễm, Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
930.	Bà Lê Thị Kim Cương	Phó Trưởng khoa, Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
931.	BS. Nguyễn Thị Nhị	Trưởng Trạm Y tế thị trấn Giồng Trôm, Trung tâm Y tế huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
932.	BS. Nguyễn Văn Cường	Trưởng phòng, Phòng Hành chính Tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
933.	Ông Phạm Hồng Thái	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bến Tre
934.	BSCKII. Ngô Hữu Phước	Giám đốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Bến Tre
935.	DSCKI. Phạm Thành Công	Phó Giám đốc Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm và Mỹ phẩm, tỉnh Bến Tre
936.	Bà Phạm Thị Trang	Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
937.	Bà Nguyễn Thị Hiệp	Điều dưỡng trưởng, Khoa Dinh dưỡng, Bệnh viện Đa khoa huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
938.	Ông Phạm Hữu Nửa	Cán bộ Phòng Y tế huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
939.	Ông Nguyễn Văn Thống	Quyền Trưởng phòng, Phòng Y tế huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
940.	Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Phó Trưởng khoa Sản, Bệnh viện Đa khoa huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre



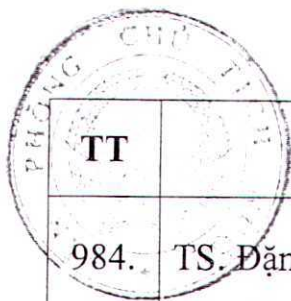
TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
941.	Bà Nguyễn Thị Hồng Phấn	Điều dưỡng, Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Đa khoa huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
942.	DSCKI. Phạm Văn Cường	Phó trưởng khoa, Khoa Dược, Bệnh viện Đa khoa huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
943.	Bà Võ Thị Thanh Thủy	Điều dưỡng Trưởng, Khoa Truyền nhiễm Bệnh viện Đa khoa huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
944.	BSCKI. Lê Văn Nĩ	Trưởng khoa, Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực và Chống độc, Bệnh viện Đa khoa huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
945.	Bà Huỳnh Thị Thùy Giang	Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre
946.	BSCKI. Phạm Thị Xuân Yến	Giám đốc Trung tâm Truyền thông - Giáo dục Sức khỏe tỉnh Bến Tre
947.	Ông Lê Hữu Tâm	Quyền trưởng khoa, Khoa Y tế công cộng, Trung tâm Y tế huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
948.	Bà Võ Thị Ngọc Vẹn	Trưởng Trạm Y tế xã Tân Hưng, Trung tâm Y tế huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
949.	Ông Ngô Văn Đạt	Trưởng Trạm Y tế xã An Thạnh, Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
950.	BS. Trần Văn Chính	Trưởng Trạm Y tế xã Minh Đức, Trung tâm Y tế huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre
951.	Bà Bùi Thị Thanh Loan	Trưởng Bộ môn Sức khỏe sinh sản, Trường Trung cấp Y tế tỉnh Bến Tre
952.	Bà Nguyễn Thị Sò	Chủ nhiệm Hiệu thuốc huyện Giồng Trôm, Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre, tỉnh Bến Tre
953.	Ông Nguyễn Văn Thê	Chủ nhiệm Hiệu thuốc huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre
954.	Bà Trần Thị Kim Ngân	Phó Trưởng phòng, Phòng Y tế huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
955.	ThS. Nguyễn Chí Đông	Phó Hiệu trưởng Trường Trung cấp Y tế, tỉnh Bến Tre
956.	Bà Hoàng Thị Dung	Nguyên Trưởng phòng Điều dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn
957.	Bà Dương Thị Hiến	Điều dưỡng Trưởng, Khoa Khám Bệnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn
958.	ThS. Nguyễn Văn Khôi	Phó Giám đốc Bệnh viện 30/4, Bộ Công an
959.	BS. Đỗ Văn Năm	Phó trưởng phòng, Phòng Hậu Cần, Kỹ thuật kiêm Trưởng Ban Y tế, Công an tỉnh Phú Thọ, Bộ Công an
960.	BS. Nguyễn Văn Hòa	Bệnh xá trưởng Trại giam Xuyên Mộc, Tổng cục VIII, Bộ Công an
961.	ThS. Nguyễn Mai Hương	Phó Chủ nhiệm Khoa Khám và Điều trị nhân dân, Viện Y học cổ truyền quân đội, Bộ Quốc phòng
962.	BSCKI. Nguyễn Ngọc Oanh	Trưởng khoa, Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc
963.	DSCKII. Vũ Công Chính	Nguyên Phó Giám đốc Sở Y tế Hà Nội
964.	ThS. Trần Thị Mai	Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Hội Đông Y Việt Nam
965.	BSCKI. Trương Đình Chu	Giám đốc Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình
966.	BS. Phạm Phú Thăng	Nguyên Giám đốc Trung tâm Y tế dự phòng thành phố Đà Nẵng
967.	BS. Đoàn Anh Tài	Chủ tịch Hội Đông y tỉnh Đắk Lắk
968.	BSCKI. Nguyễn Trí Quý	Trưởng khoa, Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh
969.	BSCKI. Nguyễn Vinh Quang	Giám đốc Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe tỉnh Phú Yên



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
970.	ThS. Huỳnh Thị Kim Loan	Nghiên cứu viên chính Phòng xét nghiệm Arbovirus, Khoa Vi sinh Miễn dịch, Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
971.	ThS. Phạm Minh Thu	Nguyên Phó Trưởng khoa, Khoa xét nghiệm, Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
972.	BS. Dương Kế Thiện	Nguyên cán bộ Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
973.	TS. Nguyễn Xuân Trường	Chánh Văn phòng Bộ Y tế
974.	PGS. Trần Thị Hoàng Ba	Nguyên Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế
975.	TS. Nguyễn Hồ	Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ phường Hàng Bông, Nguyên Chuyên viên cao cấp Vụ Khoa học và Đào tạo nay là Cục Khoa học công nghệ và đào tạo, Bộ Y tế
976.	PGS.TS. Nguyễn Thị Thu Ba	Phó Trưởng Bộ môn Lao, Khoa Y, Đại học Y dược thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế
977.	ThS. Nguyễn Thị Kim Vinh	Khoa Ngoại trú, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
978.	BSCKI. Nguyễn Thị Phương Thảo	Khoa Nội trú, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
979.	BSCKI. Dương Văn Dũng	Phó Trưởng khoa, Khoa Thăm dò chức năng, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
980.	BSCKI. Phạm Thị Phương Anh	Khoa Dưỡng sinh - Xoa bóp bấm huyệt, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bộ Y tế
981.	Bà Nguyễn Thị Thu	Phó Trưởng phòng, Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên, Bộ Y tế
982.	BSCKI. Trần Thị Bích Lan	Phó Trưởng khoa, Khoa Thận Tiết niệu, Bệnh viện E, Bộ Y tế
983.	BSCKII. Tạ Tiểu Hoa	Trưởng khoa, Khoa Mắt, Bệnh viện E, Bộ Y tế



TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
984.	TS. Đặng Trần Tiến	Trưởng khoa, Khoa Giải phẫu bệnh, Bệnh viện E, Bộ Y tế
985.	TS. Nguyễn Trọng Minh	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế
986.	TS. Nguyễn Thị Vân Anh	Trưởng khoa, Khoa Nội, Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương, Bộ Y tế
987.	BSCKII. Nguyễn Thị Phương Chi	Trưởng khoa, Khoa Châm cứu dưỡng sinh, Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương, Bộ Y tế
988.	BSCKI. Lương Thị Cúc	Phó Giám đốc Bệnh viện Tai Mũi Họng, thành phố Hồ Chí Minh
989.	Bà Trần Thị Thu Hà	Hộ sinh, Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế Dự phòng quận 10, Tp. Hồ Chí Minh
990.	BSCKI. Phạm Công Lý	Phó Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
991.	BSCKI. Nguyễn Minh Tân	Giám đốc Trung tâm Y tế thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
992.	BS. Võ Hoàng Viễn	Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang
993.	BSCKI. Lê Thị Hương	Khoa Nội A, Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre
994.	BSCKI. Nguyễn Thị Minh Hồng	Phó Trưởng khoa, Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu tỉnh Bến Tre
995.	BSCKII. Lê Minh Thử	Trưởng khoa, Khoa Ngoại tổng quát, Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre
996.	Bà Nguyễn Thị Mến	Quyền Trưởng khoa, Khoa Vệ sinh an toàn thực phẩm - Y tế công cộng, Trung tâm Y tế huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre
997.	BSCKI. Lê Thị Phởn	Trạm trưởng Trạm Y tế xã Tân Thủy, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị
998.	BSCKI. Nguyễn Văn Thành	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
999.	ThS. Võ Thị Định	Giám đốc Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe Sinh sản tỉnh Long An
1000.	BSCKI. Bùi Quốc Dũng	Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Châu Thành, tỉnh Long An
1001.	BS. Phạm Kim Nhãn	Nguyên Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Cà Mau, tỉnh Cà Mau
1002.	BSCKI. Bùi Văn Bảy	Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Bến Tre
1003.	Ông Phan Văn Đua	Nguyên Trưởng phòng, Phòng Đảm bảo chất lượng, Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre, tỉnh Bến Tre
1004.	PGS.TS. Lâm Khánh	Chủ nhiệm, Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Trung ương quân đội 108, Bộ Quốc phòng <i>nu</i>